



ĐẢNG BỘ TỈNH LÂM ĐỒNG
HUYỆN ỦY CÁT TIÊN

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
Cát Tiên, ngày tháng 5 năm 2023

*
Số -BC/HU

BÁO CÁO

Sơ kết giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ VIII, nhiệm kỳ 2020 – 2025; mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu giai đoạn 2023 - 2025

Phần thứ nhất

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ HUYỆN LẦN THỨ VIII, NHIỆM KỲ 2020 - 2025

A. BỐI CẢNH CHUNG

Nửa nhiệm kỳ qua, việc triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ VIII, nhiệm kỳ 2020 - 2025, trong điều kiện có nhiều thuận lợi, cũng gặp nhiều khó khăn, thách thức do tình hình biến đổi khí hậu, thiên tai, dịch bệnh phát sinh, nhất là ảnh hưởng của đại dịch Covid-19 với nhiều diễn biến phức tạp, đã ảnh hưởng lớn đến mọi hoạt động của đời sống xã hội. Song với tinh thần quyết tâm chính trị cao, Ban Chấp hành Đảng bộ huyện khóa VIII đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức quán triệt và triển khai thực hiện tốt chủ đề Đại hội ***“Tập trung xây dựng tổ chức Đảng vững mạnh; phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân; đẩy mạnh đổi mới, sáng tạo; giữ vững quốc phòng, an ninh; huy động mọi nguồn lực xây dựng huyện Cát Tiên phát triển bền vững”*** gắn với thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 và Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII), Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII). Đồng thời vận dụng và cụ thể hóa triển khai thực hiện chủ trương, nghị quyết của Đảng sát với tình hình thực tiễn tại địa phương, tạo được sự đồng thuận cao trong hệ thống chính trị và các tầng lớp Nhân dân nên việc thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ VIII, nhiệm kỳ 2020 – 2025 đạt nhiều kết quả khá toàn diện trên các lĩnh vực.

B. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ HUYỆN LẦN THỨ VIII

Sau Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ VIII, Ban Chấp hành Đảng bộ huyện đã kịp thời ban hành Quy chế làm việc của cấp ủy, Chương trình công tác, Chương trình kiểm tra giám sát toàn khóa; thống nhất phân công nhiệm vụ các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ, Huyện ủy viên phụ trách lĩnh vực và tổ chức cơ sở Đảng trực thuộc; xây dựng Chương trình hành động triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ VIII và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Lâm Đồng lần thứ

XI. Kịp thời ban hành các nghị quyết chuyên đề, kế hoạch¹ thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ VIII. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo các cấp, các ngành tổ chức quán triệt, học tập và xây dựng chương trình hành động, kế hoạch triển khai thực hiện đồng bộ Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020-2025 và Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; đặc biệt là kịp thời cụ thể hóa các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách của Nhà nước sát tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị và địa phương; tạo sự thống nhất trong Đảng, trong hệ thống chính trị và sự đồng thuận cao trong đội ngũ cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân; với quyết tâm phấn đấu thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ VIII, nhiệm kỳ 2020 – 2025.

C. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC TRÊN CÁC LĨNH VỰC

I. Lĩnh vực kinh tế

1. Về nông nghiệp, phát triển nông thôn

- *Về nông nghiệp*: Chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả nghị quyết chuyên đề, các kế hoạch, đề án về phát triển nông nghiệp bền vững, theo hướng hàng hóa; trọng tâm là thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 06-NQ/HU ngày 09/4/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện về phát triển nông nghiệp toàn diện, bền vững theo hướng hàng hóa; triển khai thực hiện một số nhiệm vụ được nhân dân đồng thuận, hưởng ứng cao như: Sản xuất hữu cơ, xây dựng vườn mẫu, chăn nuôi an toàn gắn với phòng chống dịch bệnh...Chỉ đạo chuyển đổi cơ cấu cây trồng, cơ cấu mùa vụ phù hợp với định hướng, hoàn thành việc đánh giá nông hóa, thổ nhưỡng phục vụ công tác chỉ đạo sản xuất, chuyển đổi cơ cấu cây trồng và hình thành 7 vùng sản xuất cho các cây trồng chủ lực². Duy trì, mở rộng diện tích sản xuất lúa chất lượng cao, lúa giống, lúa hữu cơ tại các vùng trọng điểm lúa theo quy hoạch³. Tập trung chuyển đổi, cải tạo vườn tạp, cây điều kém hiệu quả sang trồng cây có giá trị kinh tế cao⁴; tiếp tục phát triển nhãn hiệu sản phẩm của huyện⁵. Đổi mới tổ chức sản xuất, nâng cao hiệu quả hoạt động của 37 tổ hợp tác, 01 liên hiệp hợp tác xã, 21 hợp tác xã trong lĩnh vực nông nghiệp, làm trung tâm để thực hiện các liên kết sản xuất theo chuỗi giá trị bền vững⁶. Tăng cường xúc tiến thương mại, liên kết mở rộng thị trường để quảng bá, giới thiệu sản phẩm nông sản, truy xuất nguồn gốc sản phẩm, xây dựng mã vùng trồng cho sản phẩm nông sản⁷. Thực hiện các giải

¹ Ban hành 07 nghị quyết chuyên đề; 19 kế hoạch cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ VIII và các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, Tỉnh ủy (có phụ lục văn bản kèm theo).

² Hình thành 7 vùng sản xuất: Vùng sản xuất lúa chất lượng cao lúa giống và lúa hữu cơ 7.600 ha; Vùng sản xuất rau chuyên canh gần 500 ha; Vùng dâu tằm chất lượng cao trên 170 ha; Vùng cây ăn trái gần 1.388 ha; Vùng sản xuất cao su 246 ha; Vùng canh tác cây điều còn khoảng 5.957 ha (đất nông nghiệp còn 2.647 ha). Vùng canh tác cây cà phê 673 ha.

³ Diện tích cây lúa hàng năm đạt trên 9.000 ha (lúa chất lượng cao 7.600 ha chiếm 84,44%; lúa giống 582 ha; diện tích sản xuất lúa an toàn, hữu cơ 1.080 ha theo tiêu chuẩn VietGAP (trong đó có 250 ha sản xuất theo hướng hữu cơ), diện tích gieo trồng áp dụng quy trình sản xuất an toàn tăng bình quân 32,5%/năm.

⁴ Từ năm 2021 đến nay đã chuyển đổi điều 700 ha; tái canh 550 ha cây điều ghép cao sản kết hợp với thâm canh, giảm diện tích cây điều từ 6.334 ha năm 2020 xuống còn 5.957 ha (cây điều trên đất nông nghiệp còn 2.647 ha) và giảm diện tích canh tác nông nghiệp thu nhập dưới 50 triệu đồng/ha từ 34,5% năm 2020 xuống còn 29,23% (tương đương 3.841 ha).

⁵ Hàng năm có từ 1.500-2.000 tấn gạo mang nhãn hiệu Lúa - Gạo Cát Tiên cung ứng trên thị trường. Có 9 sản phẩm được UBND tỉnh công nhận OCOP cấp tỉnh; hoàn thành hồ sơ đề nghị công nhận thêm 7 sản phẩm OCOP

⁶ Có 17 chuỗi liên kết (15 chuỗi cấp huyện và 2 chuỗi liên tỉnh) với diện tích 2.600 ha, chiếm khoảng 13,33% diện tích sản xuất toàn huyện.

⁷ Toàn huyện có 12 sản phẩm nông sản được truy xuất nguồn gốc bằng mã vạch, mã QR và tham gia vào sàn thương mại điện tử để bán Online. Xây dựng hồ sơ và đề nghị Bộ Nông nghiệp và PTNT công nhận mã số vùng trồng cho 7 vùng cây ăn trái với diện tích 430,53 ha

pháp về quản lý và phát triển đàn vật nuôi, chú trọng công tác phòng, chống dịch bệnh; nâng cao chất lượng đàn vật nuôi, phát triển chăn nuôi trang trại, gia trại an toàn sinh học⁸. Triển khai thực hiện Đề án phát triển đàn bò sữa trên địa bàn huyện giai đoạn 2020- 2025, định hướng đến năm 2030, bước đầu đạt kết quả tốt⁹. Chú trọng việc đầu tư, sửa chữa, nâng cấp các công trình thủy lợi¹⁰ phục vụ sản xuất.

Về lâm nghiệp: Lãnh đạo, chỉ đạo tiếp tục thực hiện tốt Chỉ thị 30-CT/TU ngày 26/3/2015 của Tỉnh ủy, Nghị quyết số 05-NQ/HU ngày 09/4/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện về quản lý, bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn huyện đến năm 2025, Nghị quyết số 10-NQ/TU ngày 07/02/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng. Trong nửa nhiệm kỳ qua, không xảy ra hành vi vi phạm lâm luật nghiêm trọng, cháy rừng trên địa bàn huyện. Công tác giao khoán quản lý, bảo vệ rừng, gắn với chi trả dịch vụ môi trường rừng tiếp tục được quan tâm chú trọng¹¹. Thực hiện việc rà soát điều chỉnh quy hoạch đất sản xuất lâm nghiệp và cơ cấu 3 loại rừng giai đoạn 2016-2025, định hướng đến năm 2030. Triển khai thực hiện trồng rừng, trồng cây phân tán theo Kế hoạch số 2209/KH-UBND ngày 22/4/2021 của UBND tỉnh về trồng 50 triệu cây xanh, trên địa bàn huyện trồng được 1,56 triệu cây, đạt 48,76%¹². Chuyển đổi diện tích điều kém hiệu quả trên đất lâm nghiệp sang trồng cây nguyên liệu, cây lâm nghiệp có giá trị kinh tế cao hơn và xây dựng mô hình trồng cây dược liệu, thực phẩm dưới tán rừng góp phần phát triển kinh tế lâm nghiệp.

- *Về xây dựng nông thôn mới:* Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện có hiệu quả chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới. Ban hành Nghị quyết số 07-NQ/HU ngày 09/4/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện về lãnh đạo thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện đến năm 2025. Tổng nguồn vốn xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện là 1.674.339 triệu đồng¹³. Kết quả 100% xã đạt chuẩn nông thôn mới, 03 xã đạt nông thôn mới nâng cao, 02 xã đạt nông thôn mới kiểu mẫu về môi trường và 01 xã đăng ký hoàn thành nông thôn mới kiểu mẫu và chuyển đổi số năm 2023. Huyện Cát Tiên đã được Thủ tướng Chính phủ công nhận đạt chuẩn nông thôn mới năm 2020. Phát động phong trào thi đua “Cùng cả nước, Cát Tiên chung sức xây dựng nông thôn mới”, “Ngày chủ nhật xanh”, chỉ đạo xây dựng xã, thị trấn có ít nhất 01 khu dân cư thông minh; xây dựng 76 tuyến đường hoa sáng - xanh - sạch - đẹp (với chiều dài 150 km) và xây dựng 69 vườn mẫu, gắn với cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới và đô thị văn minh", tạo tiền đề hướng đến xây dựng huyện Cát Tiên tiệm cận các tiêu chí huyện nông thôn mới

⁸ Trên 95% trang trại, gia trại và trên 50% hộ chăn nuôi an toàn sinh học; giá trị ngành chăn nuôi năm 2021 đạt 30,4%, năm 2022 đạt 32%, ước năm 2023 đạt trên 33% giá trị khu vực I.

⁹ Tháng 12/2022 có 57 con bò sữa nhập về huyện, đến nay nhân dân đã đăng ký và đóng tiền đối ứng 170 con bò sữa/26 hộ, phần đầu cuối năm 2023 quy mô đàn bò sữa đạt 500 con; trong đó cho khai thác khoảng trên 200 con.

¹⁰ Đã kiên cố hóa 9,79 km mương, nâng chiều dài kênh mương kiên cố hóa là 202/255 km đạt tỷ lệ 79,2%, mở rộng diện tích sản xuất chủ động nước tưới đạt 86%.

¹¹ Diện tích giao khoán 25.170 ha; năm 2021 chi trả: 21.068 triệu đồng, năm 2022 chi trả 19.708,65 triệu đồng.

¹² Tổ chức phát động trồng 3,2 triệu cây xanh ra quân xây dựng cảnh quan môi trường nông thôn mới trên địa bàn huyện, đến nay đã trồng 1,56 triệu cây, đạt 48,76% KH cả giai đoạn.

¹³ Tổng nguồn vốn xây dựng NTM trên địa bàn huyện là 1.674.339 triệu đồng. Trong đó: nguồn vốn từ Chương trình MTQG xây dựng NTM 29.302 triệu đồng, nhân dân đóng góp 9.543 triệu đồng, nguồn vốn lồng ghép 637.994 triệu đồng, nguồn vốn tín dụng 997.500 triệu đồng.

nâng cao và xây dựng huyện nông thôn mới kiểu mẫu về môi trường - cảnh quan giai đoạn 2025-2030.

2. Công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp

Tập trung chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp để thúc đẩy phát triển ngành công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp tại địa phương, góp phần đẩy nhanh tốc độ tăng trưởng kinh tế của huyện. Duy trì và phát triển các cơ sở sản xuất sản phẩm nông nghiệp có thể mạnh về nguồn nguyên liệu tại chỗ¹⁴. Hoàn thiện Phương án phát triển cụm công nghiệp Cát Tiên, trình UBND tỉnh bổ sung vào quy hoạch phát triển công nghiệp tỉnh Lâm Đồng với diện tích 29 ha. Tăng cường quản lý các cơ sở kinh doanh điện năng lượng mặt trời áp mái trên địa bàn huyện.

3. Thương mại, dịch vụ, du lịch

Chỉ đạo tập trung thực hiện chương trình thu hút đầu tư, xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ, phát triển dịch vụ, thương mại gắn với du lịch trên địa bàn theo Kế hoạch số 24-KH/HU ngày 09/7/2021 của Ban Thường vụ Huyện ủy. Trong nửa nhiệm kỳ đã thu hút đầu tư xây dựng hoàn thành, đưa vào khai thác sử dụng Bến xe trung tâm huyện, các tuyến xe hoạt động ổn định, đảm bảo nhu cầu đi lại, vận chuyển hàng hóa của nhân dân. Cơ sở hạ tầng, mạng lưới bưu chính viễn thông đã được đầu tư, nâng cấp, mở rộng, phủ sóng đến từng thôn, buôn, tổ dân phố, đảm bảo thông tin liên lạc thông suốt. Dịch vụ lưu trú và các dịch vụ khác¹⁵ cơ bản đáp ứng nhu cầu của nhân dân địa phương và du khách. UBND huyện đã phối hợp với Sở Văn hóa – Thể thao tỉnh thực hiện việc quản lý Khu di tích lịch sử căn cứ kháng chiến khu VI - Cát Tiên và Khu Di tích khảo cổ Cát Tiên, thu hút khách tham quan đến địa phương. Triển khai các hoạt động tuyên truyền, quảng bá, giới thiệu về tiềm năng du lịch của huyện trên các phương tiện thông tin đại chúng. Duy trì tổ chức các lễ hội trên địa bàn; phát triển các sản phẩm nghề truyền thống phục vụ du lịch¹⁶.

4. Quản lý điều hành ngân sách và hoạt động tín dụng

Công tác quản lý, điều hành ngân sách Nhà nước bám sát các quy định Luật Ngân sách Nhà nước, các văn bản của Trung ương, tỉnh. Hàng năm, ban hành Đề án thu ngân sách và các kế hoạch quản lý khai thác nguồn thu; lãnh đạo tăng cường quản lý, chống thất thu thuế. Tỷ lệ tăng thu ngân sách bình quân hàng năm là 14,23%¹⁷. Quản lý chi ngân sách chặt chẽ, tiết kiệm; tăng cường quản lý tài sản công; kiểm soát, quản lý chặt chẽ đầu tư công gắn với phòng, chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Hoạt động tín dụng trên địa bàn cơ bản đáp ứng vốn phục vụ nhu cầu vay vốn phát triển sản xuất, kinh doanh và thực hiện công tác giảm nghèo, ổn định đời sống. Tổng vốn huy động của Chi nhánh Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển

¹⁴ Huyện Cát Tiên có 03 hợp tác xã, 03 tổ hợp tác tiểu thủ công nghiệp, 63 cơ sở mộc gia dụng; 41 cơ sở đan lát; 19 cơ sở xay xát. Duy trì 03 làng nghề truyền thống (Làng nghề dệt thổ cẩm bản Buôn Go; nghề dệt thổ cẩm tổ dân phố 15, thị trấn Cát Tiên; làng nghề tiểu thủ công nghiệp và dạy nghề đan lát tổ dân phố 6, thị trấn Cát Tiên).

¹⁵ Toàn huyện có 12 cơ sở lưu trú với 113 phòng; các dịch vụ như nhà hàng ăn uống, nhà nghỉ, khu vui chơi thiếu nhi, sân bóng đá mi ni, karaoke

¹⁶ Rượu cần, dệt thổ cẩm, các sản phẩm nông nghiệp chủ lực đặc trưng của địa phương (sản phẩm OCOP được công nhận)

¹⁷ Trong đó: Năm 2021: 46.760 triệu đồng, năm 2022: 70.080 triệu đồng, năm 2023 ước thực hiện 52.800 triệu đồng.

nông thôn giai đoạn 2021-2023 là 1.834.270 triệu đồng; dự nợ cho vay các tổ chức, cá nhân đạt 2.402.546 triệu đồng. Phòng giao dịch Ngân hàng chính sách xã hội huyện tổng vốn huy động tiết kiệm qua tổ và huy động tiết kiệm qua tổ chức cá nhân đạt 57.330 triệu đồng; dự nợ cho vay ủy thác thông qua các hội đoàn thể đạt 343.053 triệu đồng. Tiếp tục kêu gọi các ngân hàng thương mại đặt chi nhánh tại huyện.

5. Quy hoạch, đầu tư và phát triển hạ tầng

Triển khai thực hiện Quy hoạch xây dựng vùng huyện Cát Tiên đến năm 2035 và tầm nhìn đến năm 2050 được UBND tỉnh phê duyệt. Chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 09-NQ/HU ngày 04/10/2021 của Ban Thường vụ Huyện ủy về tăng cường công tác quản lý trật tự xây dựng và trật tự đô thị trên địa bàn huyện; tăng cường kiểm tra, xử lý, chấn chỉnh nghiêm các trường hợp vi phạm theo quy định. Chỉ đạo triển khai kế hoạch đặt số nhà thị trấn Cát Tiên, đặt tên đường thị trấn Phước Cát. Hoàn thành quy hoạch xây dựng chung xã đến năm 2030; hoàn thiện lập đồ án điều chỉnh quy hoạch chung thị trấn Cát Tiên và thị trấn Phước Cát.

Chỉ đạo thực hiện có hiệu quả Chương trình xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn huyện; chủ động bố trí ngân sách huyện, tranh thủ các nguồn vốn của tỉnh, trung ương đồng thời huy động vốn các thành phần kinh tế và đóng góp trong nhân dân để đầu tư xây dựng và nâng cấp kết cấu hạ tầng, đã thực hiện đạt được một số chỉ tiêu đề ra¹⁸. Tổng nguồn vốn đầu tư từ đầu nhiệm kỳ đến nay 1.017.416,2 triệu đồng/360 danh mục công trình. Quan tâm chỉ đạo triển khai thực hiện các công trình trọng điểm theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ VIII, nhiệm kỳ 2020- 2025. Đến nay đã triển khai thực hiện 2/4 công trình¹⁹.

Phối hợp triển khai xây dựng công trình Hồ chứa nước Đa Sĩ (đã xong phần đập chính); đầu tư xây dựng, nâng cấp, sửa chữa công trình thủy lợi nhỏ, kênh mương phục vụ sản xuất²⁰. Quan tâm đầu tư xây dựng các thiết chế văn hóa ở cơ

¹⁸ Tỷ lệ cứng hóa đường giao thông nông thôn, giao thông nội đồng theo quy hoạch đạt 92,33% (377,07/408,41 km); tỷ lệ trường học đảm bảo cơ sở vật chất theo hướng đạt chuẩn Quốc gia đạt 93,3%; tỷ lệ diện tích tưới nước phục vụ sản xuất nông nghiệp đạt 86%; tỷ lệ dân số đô thị sử dụng nước sạch đạt 61%; tỷ lệ dân số nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 99,8%; huyện Cát Tiên đạt chuẩn huyện nông thôn mới, có 03 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, 02 xã nông thôn mới kiểu mẫu về môi trường.

¹⁹ Dự án xây dựng kè chống sạt lở sông Đồng Nai: Tổng chiều dài tuyến kè khoảng 2.184,3m, dự kiến tổng mức đầu tư là 140 tỷ đồng. UBND tỉnh đã phê duyệt dự án (giai đoạn 1) với tổng mức đầu tư là 50 tỷ đồng; do Ban Quản lý Dự án ĐTXD và CTCC huyện làm chủ đầu tư và đang triển khai thực hiện giai đoạn 1 (tổng chiều dài là 834,3m); đã xây dựng hoàn thành phần kè dưới nước, đang tiếp tục triển khai xây dựng phần kè trên cạn (dự kiến đạt 50% khối lượng).

Dự án phát triển kết cấu hạ tầng đô thị: Dự án phát triển kết cấu hạ tầng đô thị giai đoạn 2021 - 2025 được tập trung đầu tư trên các lĩnh vực hạ tầng giáo dục, hạ tầng giao thông - thủy lợi, hạ tầng văn hóa thông tin, hạ tầng quốc phòng - an ninh; hạ tầng môi trường. Đến nay kết quả thực hiện 126,42 tỷ đồng/22 công trình.

Dự án đường từ xã Đồng Nai Thượng đi xã Lộc Bắc, huyện Bảo Lâm: UBND huyện đã làm việc với huyện Bảo Lâm đưa vào Quy hoạch vùng của 2 huyện; báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ xem xét đầu tư dự án đường từ xã Đồng Nai Thượng đi xã Lộc Bắc, huyện Bảo Lâm tại báo cáo số 852/BC-UBND ngày 22/10/2021. Tuy nhiên đến nay chưa có chủ trương đầu tư xây dựng.

Dự án nhà máy xử lý rác thải huyện: Tổng mức đầu tư khoảng 20 tỷ đồng, công suất 40-50 tấn/ngày đêm, diện tích thực hiện dự án là 4,4 ha tại thị trấn Phước Cát. UBND huyện tổ chức đoàn học tập, nghiên cứu thực tế tại huyện Ba Tơ, tỉnh Quảng Ngãi; làm việc với liên danh Công ty TNHH xây dựng Nghĩa Hà - Công ty Cổ phần sản xuất và thương mại BIMIVINA; đến nay công ty đã xây dựng báo cáo thuyết trình dự án xây dựng Nhà máy xử lý rác thải huyện và đang hoàn thiện hồ sơ xin chủ trương đầu tư.

²⁰ Đầu tư xây dựng, nâng cấp 17 công trình thủy lợi nhỏ; kiên cố hóa 9,79 km²⁰ kênh mương, nâng tổng số km kênh mương kiên cố hoá là 202 km/255 km đạt tỷ lệ 79,2%, tỷ lệ diện tích nước tưới đạt 86%.

sở phục vụ nhu cầu của nhân dân địa phương²¹. Nâng cấp, mở rộng các tuyến đường giao thông đô thị, hệ thống chiếu sáng, thoát nước dọc các tuyến đường, chăm sóc cây xanh, cảnh quan đô thị khu vực trung tâm thị trấn. Thường xuyên đôn đốc đẩy nhanh tiến độ thực hiện các công trình, dự án trên địa bàn huyện đã được bố trí vốn đầu tư,

Chỉ đạo tập trung thực hiện chương trình thu hút đầu tư; cải thiện môi trường kinh doanh, cải cách hành chính để nâng cao năng lực cạnh tranh. Đến nay, một số dự án đang hoàn thiện hồ sơ như: Dự án thu hút bến xe trung chuyển thị trấn Phước Cát, xã Gia Viễn; dự án nhà máy xử lý rác thải huyện; thu hút các thành phần kinh tế đầu tư các điểm du lịch tại hồ Đắc Lô, hồ Đa Sĩ; dự án phát triển Cụm công nghiệp Cát Tiên; dự án chi nhánh ngân hàng thương mại, quỹ tín dụng nhân dân; dự án trung tâm thương mại huyện; thu hút đầu tư nhà máy chế biến lúa gạo, nhà máy chế biến thức ăn chăn nuôi, nhà máy chế biến hạt điều, nhà máy chế biến sản phẩm nguyên liệu lâm nghiệp, nhà máy sơ chế cây dược liệu; dự án xây dựng Nhà máy điện năng lượng Mặt trời tại hồ Đắc Lô; một số dự án đang triển khai thực hiện như: Dự án phát triển chăn nuôi bò sữa; dự án Trang trại chăn nuôi ứng dụng công nghệ cao Phước Cát của công ty TNHH MTV Trọng Khôi; dự án đầu tư nhà máy sản xuất gạch công nghệ lò nung Tuynel cải tiến, tại thị trấn Phước Cát.

6. Phát triển doanh nghiệp và kinh tế tập thể

Tổ chức triển khai thực hiện kịp thời các cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển doanh nghiệp, hợp tác xã của Trung ương, của tỉnh và các quy định có liên quan. Chú trọng ưu tiên khuyến khích các doanh nghiệp khởi nghiệp, doanh nghiệp vừa và nhỏ đầu tư trên địa bàn huyện²². Thành lập Chi hội doanh nghiệp huyện Cát Tiên trực thuộc Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh Lâm Đồng. Từ đầu nhiệm kỳ đến nay có 16 doanh nghiệp đăng ký hoạt động, nâng tổng số doanh nghiệp trên địa bàn huyện là 66 doanh nghiệp; có trên 10 doanh nghiệp ngoài huyện có hoạt động đầu tư trên địa bàn huyện.

7. Quản lý tài nguyên, khoáng sản, bảo vệ môi trường

Chỉ đạo tăng cường quản lý đất đai, tài nguyên khoáng sản²³, xây dựng quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất kỳ đầu giai đoạn 2021-2025 và kế hoạch sử dụng đất hàng năm. Chỉ đạo thực hiện điều chỉnh biến động đất đai của hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn huyện; triển khai thực hiện cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất,

²¹ Hoàn thành hạng mục nhà thi đấu thuộc dự án Trung tâm văn hóa - thể thao (giai đoạn 1) đưa vào khai thác sử dụng. Hiện nay đang triển khai thi công xây dựng dự án Nhà văn hóa thiếu nhi huyện. Đầu tư xây dựng mới nhà văn hóa thị trấn Cát Tiên; nhà Rông xã Đồng Nai Thượng và nhà Sàn dân tộc Tày - Nùng thị trấn Phước Cát và 09 nhà sinh hoạt cộng đồng thôn, tổ dân phố trên địa bàn huyện

²² Trên địa bàn huyện có 01 Liên hiệp hợp tác xã lúa gạo Cát Tiên và 26 HTX; so với đầu nhiệm kỳ tăng 01 liên hiệp HTX và số HTX không tăng không giảm; Tổng số thành viên của HTX là 589 thành viên; tổng số lao động làm việc thường xuyên trong HTX là 995 lao động. So với đầu nhiệm kỳ số thành viên HTX giảm 120 thành viên và tăng 39 lao động thuê ngoài.

²³ Quản lý hoạt động khai thác cát trên sông Đồng Nai; việc san gạt, cải tạo mặt bằng để sản xuất nông nghiệp trên địa bàn huyện. Tổ chức làm việc với huyện Bu Đăng thống nhất không cho các đối tượng khai thác, tập kết cát trái phép trên địa bàn 02 huyện. Trên địa bàn huyện có 31 điểm mỏ khai thác (06 mỏ khai thác cát, 25 mỏ khai thác đất) được quy hoạch. UBND huyện đề xuất 04 mỏ, trong đó 03 mỏ được quy hoạch; 01 mỏ đã được Sở Tài nguyên và Môi trường tích hợp vào quy hoạch khoáng sản giai đoạn 2021-2030, với tổng diện tích là 65,2 ha.

quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất²⁴. Chú trọng công tác bảo vệ môi trường, tổ chức triển khai các giải pháp về bảo vệ môi trường trong hoạt động chăn nuôi, chế biến nông sản; thu gom, vận chuyển, phân loại rác thải từ nguồn và xử lý rác thải sinh hoạt, chất thải nguy hại, bảo vệ môi trường, cảnh quan trong xây dựng nông thôn mới. Thực hiện rà soát, đề nghị cấp có thẩm quyền đưa vào quy hoạch 31 mỏ khai thác khoáng sản (06 mỏ khai thác cát, 25 mỏ khai thác đất)²⁵; phối hợp huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai và huyện Bù Đăng, tỉnh Bình Phước để ngăn chặn việc khai thác, tập kết cát trái phép trên sông Đồng Nai tại khu vực giáp ranh các huyện²⁶.

II. Lĩnh vực văn hóa – xã hội, hoạt động đối ngoại

1. Về văn hóa, xã hội

Các lĩnh vực văn hóa, xã hội được quan tâm và đạt nhiều kết quả; tiếp tục thực hiện chủ trương của Đảng, Nhà nước về việc xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam, gắn với thực hiện tốt phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”, Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”. Tiếp tục giữ gìn và phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc trên địa bàn huyện. Chỉ đạo thực hiện chuyển đổi số trên các mặt của đời sống xã hội; thực hiện dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến; phát triển chính quyền số²⁷; chuẩn bị điều kiện ra mắt Trung tâm điều hành thông minh huyện.

Các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao được duy trì và phát triển; phát động nhân dân tham gia rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại bước đầu đạt được kết quả tốt²⁸; hệ thống thiết chế văn hóa cơ sở được quan tâm đầu tư nâng cấp và xây dựng mới, hoạt động có hiệu quả²⁹. Hoạt động thông tin - tuyên truyền được đổi mới về nội dung và hình thức, nhất là hiệu quả hoạt động của hệ thống truyền thanh cơ sở; tổ chức tốt các sự kiện văn hóa, chính trị tại địa phương.

²⁴ Đã thực hiện đo đạc các tuyến đường giao thông, kênh mương thủy lợi, công trình xây dựng do nhân dân hiến tặng là 37/79 tuyến, đạt tỷ lệ 46,68% kế hoạch. Thực hiện điều chỉnh biên động giảm diện tích trên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với các tuyến đường đã được đo đạc đạt trên 50%.

²⁵ Thực hiện Quyết định số 9105/QĐ-UBND-TL ngày 28/11/2022 của UBND tỉnh về việc lập kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản; Văn bản số 3433/STNMT-KS&TNN ngày 30/12/2022 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc đề xuất khu vực đưa vào kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản (đợt 1). UBND huyện đề xuất 04 mỏ, trong đó 03 mỏ được quy hoạch tại Quyết định số 1396/QĐ-UBND ngày 05/8/2022; 01 mỏ đã được Sở Tài nguyên và Môi trường tích hợp vào quy hoạch khoáng sản giai đoạn 2021-2030, với tổng diện tích là 65,2 ha (thị trấn Phước Cát 4,43 ha; thị trấn Cát Tiên 49,83 ha; xã Quảng Ngãi 3,54 ha; xã Gia Viễn 7,4 ha).

²⁶ Đã xử lý giải tỏa 04 bãi tập kết cát trái phép; kiểm tra bắt 09 vụ 09 đối tượng khai thác khoáng sản trái phép. Đã tổ chức bán đấu giá thành công 08 tàu, số tiền 2.683 triệu đồng và 204,69 m³ cát số tiền 55,5 triệu đồng, tổng số tiền nộp ngân sách nhà nước 2.738,5 triệu đồng. Hiện nay còn 01 tàu và 11,5m³ cát đang làm thủ tục bán đấu giá theo quy định.

²⁷ Các cơ quan, đơn vị trong toàn huyện sử dụng hệ thống phần mềm quản lý và điều hành văn bản trên môi trường mạng của nhà cung cấp dịch vụ (VNPT IOFFICE). Đầu tư 11 hệ thống họp trực tuyến (02 điểm cầu cấp huyện và 09 điểm cầu cấp xã). Có 65 cơ quan, đơn vị và 145 cá nhân (thủ trưởng đơn vị và kế toán) đã được cấp thiết bị chữ ký số của Ban cơ yếu Chính phủ. Các cơ quan, đơn vị được cấp chứng thư số đã tiến hành đưa vào áp dụng chữ ký số. 100% thủ tục hành chính được tiếp nhận và xử lý thông qua hệ thống một cửa điện tử cấp huyện, xã; các thủ tục hành chính được triển khai ở mức độ “Dịch vụ công trực tuyến toàn trình và dịch vụ công trực tuyến một phần”, người dân nhập dữ liệu và được được xử lý trực tuyến.

²⁸ Đến nay, số người tham gia tập luyện thể dục thể thao thường xuyên đạt 42,15%, số hộ gia đình tham gia tập luyện thể dục thể thao thường xuyên đạt 39,7%, 100% trường học đảm bảo việc thực hiện giáo dục thể chất; có nhiều cơ sở tập bóng đá, phòng Gym....

²⁹ Đầu tư xây dựng 01 nhà văn hóa thị trấn Cát Tiên, đầu tư nâng cấp 09 nhà sinh hoạt cộng đồng thôn, buôn, tổ dân phố. Trên địa bàn huyện có 8/9 xã, thị trấn có sân vận động (xã Gia Viễn chưa có sân vận động), 9/9 xã, thị trấn có nhà văn hóa, 58/59 thôn, buôn, tổ dân phố có nhà sinh hoạt cộng đồng (Tổ dân phố 10, thị trấn Cát Tiên).

Chất lượng giáo dục ở các cấp học ngày càng được nâng cao³⁰; thực hiện có hiệu quả giáo dục theo hướng mũi nhọn nhằm nâng cao tỷ lệ học sinh thi đậu đại học, cao đẳng và các kỳ thi học sinh giỏi các cấp hàng năm. Thực hiện sáp nhập các trường học theo kế hoạch³¹. Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng để chuẩn hóa đội ngũ giáo viên theo quy định. Tổng số cán bộ quản lý, giáo viên trong các đơn vị trường học và Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp – giáo dục thường xuyên là 747 người, trong đó số đạt chuẩn 658/747 người, đạt 88,09%; chưa đạt chuẩn 89/747 người, chiếm 11,91%³²; thực hiện việc đầu tư xây dựng, nâng cấp, sửa chữa, trang bị cơ sở vật chất, thiết bị trường học theo hướng đạt chuẩn, nâng chuẩn mức độ 2³³. Chỉ đạo thực hiện tốt Kết luận của Ban Thường vụ Huyện ủy về chỉ đạo, định hướng một số nội dung trong thời gian tới đối với ngành giáo dục (Kết luận số 991-KL/HU ngày 27/02/2023 của Ban Thường vụ Huyện ủy).

Chỉ đạo thực hiện tốt Kế hoạch số 28-KH/HU ngày 31/7/2021 của Ban Thường vụ Huyện ủy về thu hút, đào tạo và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực huyện Cát Tiên giai đoạn 2021-2025. Đến nay trình độ chuyên môn, lý luận chính trị của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của huyện cơ bản đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ³⁴. Hàng năm, triển khai thực hiện tốt việc đào tạo nghề cho lao động nông thôn từ nguồn vốn thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia.

Lãnh đạo thực hiện có hiệu quả công tác phòng, chống dịch bệnh trên người, nhất là dịch Covid – 19³⁵. Nâng cao năng lực, y đức của đội ngũ cán bộ y tế; tiếp tục đầu tư trang thiết bị y tế; quan tâm công tác đào tạo đội ngũ bác sĩ, góp phần nâng cao chất lượng khám chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe cho nhân dân. Tăng cường công tác quản lý Nhà nước trong lĩnh vực y tế, kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm, hành nghề y và dược tư nhân. Vận động nhân dân tham gia bảo hiểm y tế đạt được kết quả tốt.

³⁰ Tỷ lệ huy động trẻ 5 tuổi đến trường đạt 100%, tỷ lệ trẻ em trong độ tuổi đi học tiểu học đạt 100%, tỷ lệ trẻ em người dân tộc thiểu số trong độ tuổi được đến trường Tiểu học đạt 100%, tỷ lệ học sinh hoàn thành chương trình tiểu học đạt 100%, tỷ lệ học sinh trong độ tuổi tiếp tục theo học bậc THCS đạt 100%, tỷ lệ học sinh người dân tộc thiểu số trong độ tuổi được đến trường đạt 96,23%, tỷ lệ học sinh hoàn thành cấp THCS đạt 100%, tỷ lệ tốt nghiệp THPT đạt 99,16%.

³¹ Năm 2021, 2022 đã thực hiện sáp nhập 08 trường thành 04 trường. Tổng số trường trong toàn huyện đến nay giảm còn 33 trường, giảm 04 trường so với năm 2020. Năm 2023 sẽ tiếp tục sáp nhập 02 trường Trường Tiểu học thành 01 trường Tiểu học (Trường TH Kim Đồng và Trường TH Phước Cát thành trường TH thị trấn Phước Cát).

³² Tỷ lệ giáo viên mầm non có trình độ đạt chuẩn 93,96%; tỷ lệ giáo viên tiểu học có trình độ đạt chuẩn 72,84%; tỷ lệ giáo viên trung học cơ sở có trình độ đạt chuẩn 94,69%. Trong 89 người chưa đạt chuẩn có 44 người không thuộc diện phải đào tạo do quá tuổi, có 33 người đang theo học lớp đào tạo nâng chuẩn và có 12 người đã đăng ký tham gia đào tạo đang chờ mở lớp để theo học.

³³ Trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 là 30/33 trường, tỷ lệ 90,90%, cao hơn 8,78% so với mức bình quân chung của tỉnh; chuẩn mức độ 2 là 04/33 trường, tỷ lệ 12,1%, cao hơn 5,64% so với mức bình quân chung của tỉnh.

³⁴ Từ đầu nhiệm kỳ đến nay, toàn huyện đã có 1.493 lượt cán bộ, công chức, viên chức tham gia đào tạo, bồi dưỡng về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị, quản lý Nhà nước. Tỷ lệ cán bộ công chức có trình độ sau đại học cấp huyện đạt 11,11%; tỷ lệ cán bộ công chức cấp xã có trình độ đại học đạt 76,74%. Cán bộ, công chức các cấp được bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng theo yêu cầu cấp huyện đạt 86,42%, cấp xã đạt 70,35%. Tỷ lệ Trạm y tế xã có bác sĩ công tác thường xuyên tại trạm đạt 100%; tỷ lệ viên chức là bác sĩ, dược sĩ được đào tạo sau đại học đạt có 26,31%; số bác sĩ/vận dân đạt 10,8 bác sĩ. Tỷ lệ cán bộ, công chức cấp huyện được đào tạo Cao cấp LLCT đạt 16,13%, Trung cấp LLCT đạt 45,97%; cấp xã được đào tạo Cao cấp LLCT đạt 5,23%, Trung cấp LLCT đạt 86%.

³⁵ Tỷ lệ tiêm vắc xin: Đến ngày 20/4/2023, trên địa bàn huyện đã nhận 105.411 liều vắc xin, tổng số mũi đã tiêm là 108.210 mũi, đạt tỷ lệ 102,7%. Tỷ lệ bao phủ vắc xin/dân số: 1 mũi là 93,03%; 2 mũi là 91,04%. Tỷ lệ bao phủ vắc xin/18 tuổi: 1 mũi là 100,1%; 2 mũi là 98,3%. Tiêm liều bổ sung: đạt 90,9%; Tiêm mũi 3 (nhắc lại lần 1): đạt 95,4%; Tiêm mũi 4 (nhắc lại lần 2): đạt 90,8%. Tiêm vắc xin cho trẻ em từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi: 1 mũi đạt 102,4%; 2 mũi đạt 101,5% và tiêm mũi 3 đạt 92,7%. Tiêm vắc xin cho trẻ từ đủ 5 tuổi đến dưới 12 tuổi: 1 mũi đạt 101,76%; 2 mũi đạt 98,95%.

Tập trung thực hiện các nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp huyện, ứng dụng nhân rộng các đề tài khoa học đã được nghiệm thu vào thực tiễn của đời sống; vận động nhân dân ứng dụng khoa học và công nghệ mới vào sản xuất, kinh doanh, nhất là ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất và chăn nuôi; đăng ký và bảo vệ nhãn hiệu sản phẩm hàng hóa³⁶. Công tác quản lý hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn TCVN 9001:2015 của huyện tiếp tục được duy trì.

Thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, quan tâm chăm lo đời sống các đối tượng chính sách, gia đình có công với cách mạng, người cao tuổi³⁷. Tập trung lãnh đạo thực hiện đồng bộ các giải pháp giảm nghèo, công tác đào tạo nghề; thực hiện tốt chính sách về lao động, giải quyết việc làm và xuất khẩu lao động³⁸.

Thực hiện tốt Chương trình phát triển toàn diện vùng đồng bào dân tộc thiểu số theo Nghị quyết số 08-NQ/HU ngày 28/5/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện về tăng cường lãnh đạo phát triển toàn diện vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn huyện Cát Tiên đến năm 2025; Kế hoạch số 78-KH/HU ngày 07/9/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy thực hiện Nghị quyết số 16-NQ/TU ngày 03/6/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số giai đoạn 2022 - 2030. Thường trực Huyện ủy đã tổ chức làm việc với Đảng ủy xã Đồng Nai Thượng để định hướng một số nhiệm vụ trọng tâm trong thời gian tới. Từ đầu nhiệm kỳ đến nay có một số chỉ tiêu nhiệm vụ đạt kết quả tốt³⁹; cơ sở hạ tầng đáp ứng nhu cầu của người dân; công tác đào tạo bồi dưỡng, sử dụng cán bộ người dân tộc thiểu số được chú trọng. Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số được giữ vững, ổn định.

Về cải cách hành chính: Triển khai thực hiện nghiêm túc, quyết liệt các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về công tác cải cách hành chính. Tăng cường chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính; nâng cao đạo đức công vụ, văn hóa công sở, tinh thần trách nhiệm phục vụ nhân dân, nhất là việc giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông⁴⁰; nâng cao mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước, nâng cao chỉ số cải cách hành chính của huyện⁴¹.

³⁶ Duy trì và phát triển nhãn hiệu tập thể “Lúa - Gạo Cát Tiên”, nhãn hiệu chứng nhận “Diệp hạ châu Cát Tiên”, đăng ký với Sở Khoa học và Công nghệ về việc xác lập quyền đối với nhãn hiệu chứng nhận “Măng cụt Cát Tiên”.

³⁷ Tổng kinh phí các tổ chức cá nhân hỗ trợ tặng quà cho các hộ nghèo, hộ khó khăn trong dịp Tết nguyên đán (giai đoạn 2021 – 2023) là 3.161,56 triệu đồng. Phối hợp cấp 51.680 thẻ BHYT cho các đối tượng được hỗ trợ kinh phí. Chi trợ cấp BHXH với tổng số tiền 25.687,33 triệu đồng; chi trợ cấp người có công tổng số tiền 49.924,35 triệu đồng. Chi trợ cấp Tết nguyên đán cho hộ nghèo, hộ cận nghèo 2.102,1 triệu đồng; trợ cấp cứu đói từ nguồn ngân sách các xã 148,94 triệu đồng.

³⁸ Năm 2021-2022 đã mở 15 lớp đào tạo nghề với 367 lao động tham gia; năm 2023 ước đào tạo nghề 364 lao động. Giải quyết việc làm: năm 2021-2022 giải quyết việc làm mới cho 3.124 lao động; ước năm 2023 1.800 lao động. Năm 2021-2022, có 14 lao động đi xuất khẩu lao động, ước năm 2023 có 20 lao động đi xuất khẩu lao động.

³⁹ Tỷ lệ hộ nghèo vùng dân tộc thiểu số (theo chuẩn nghèo mới giai đoạn 2022 - 2025) giảm từ 14,62% cuối năm 2021 xuống còn 7,11% cuối năm 2022. Thu nhập bình quân đầu người vùng dân tộc thiểu số đạt 44,7 triệu/người. Tỷ lệ trẻ em người dân tộc thiểu số nhập học đúng tuổi bậc tiểu học đạt 100%; tỷ lệ người dân tộc thiểu số hoàn thành chương trình tiểu học đạt 100%. Tỷ lệ người đồng bào dân tộc thiểu số tham gia bảo hiểm y tế đạt 95%; tỷ lệ trẻ em người đồng bào dân tộc thiểu số dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng còn 13,9%. Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên 0,52%; tỷ lệ mức giảm sinh bình quân 2,05%.

⁴⁰ Tổng số thủ tục hành chính tiếp nhận 52.289 hồ sơ, tỷ lệ giải quyết đúng hạn đạt 99,4%, tỷ lệ giải quyết quá hạn 0,6%.

⁴¹ Mức độ hài lòng năm 2020 là 85,74%; năm 2021 là 86,3%; năm 2022 đang lập danh sách điều tra. Chỉ số cải cách hành chính năm 2020 xếp thứ 11/12 huyện, thành phố; năm 2021 xếp thứ 07/12 huyện, thành phố.

2. Hoạt động đối ngoại và hội nhập quốc tế

Chỉ đạo các cấp ủy, chính quyền, Mặt trận, đoàn thể thường xuyên tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức trong cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và nhân dân về chủ trương, đường lối, chính sách đối ngoại, hội nhập quốc tế của Đảng và Nhà nước. Tăng cường quảng bá hình ảnh con người, địa phương, kết quả phát triển kinh tế - xã hội của huyện Cát Tiên trên các báo, tạp chí, trang thông tin điện tử huyện và các trang mạng xã hội do các cơ quan, đơn vị, xã, thị trấn quản lý. Phát huy nội lực cùng với tranh thủ tối đa nguồn lực từ bên ngoài để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh của địa phương.

III. Quốc phòng – an ninh, trật tự xã hội

Các cấp ủy, tổ chức cơ sở đảng đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm về công tác quốc phòng – an ninh, xây dựng nền quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân vững chắc; chỉ đạo tổ chức diễn tập khu vực phòng thủ hàng năm theo kế hoạch đề ra⁴²; duy trì tốt chế độ trực chỉ huy, trực sẵn sàng chiến đấu từ huyện đến cơ sở; thực hiện tốt công tác tuyển quân và giao quân hàng năm đạt và vượt chỉ tiêu cấp trên giao; thực hiện đảm bảo, kịp thời chính sách hậu phương quân đội. Nâng cao nhận thức, ý thức cảnh giác của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân về đấu tranh phòng, chống âm mưu “diễn biến hòa bình”, hoạt động “bạo loạn, lật đổ”, các hoạt động lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo để gây mất an ninh, trật tự. Triển khai thực hiện tốt chủ trương đưa công an chính quy về thực hiện nhiệm vụ tại 09/09 xã, thị trấn. Tăng cường các biện pháp đảm bảo an toàn giao thông, kiểm chế xảy ra tai nạn giao thông trên cả 3 tiêu chí (giảm 06 vụ, giảm 04 người chết so với cùng kỳ)⁴³; thực hiện tốt phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”, nhân rộng mô hình khu dân cư an toàn với phương châm “Tự quản, tự phòng, tự hòa giải”⁴⁴. Chỉ đạo thực hiện tốt Quyết định số 06/QĐ-TTg, ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 – 2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn huyện.

Chỉ đạo thực hiện tốt công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật; tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền trong tiếp công dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân. Thực hiện tốt chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về chiến lược cải cách tư pháp; đổi mới và nâng cao chất lượng hoạt động của các cơ quan tư pháp huyện. Tăng cường công tác thanh tra⁴⁵, đẩy mạnh thanh tra công tác quản lý Nhà nước về kinh tế - xã hội của các cấp, các

⁴² Từ đầu nhiệm kỳ đến tháng 6/2023 đã tổ chức diễn tập chiến đấu trong khu vực phòng thủ cho 06 xã, thị trấn (thị trấn Cát Tiên, Quảng Ngãi, Tiên Hoàng và Đồng Nai Thượng, Gia Viễn, Nam Ninh); diễn tập khu vực phòng thủ cấp huyện.

⁴³ Xảy ra 05 vụ tai nạn giao thông đường bộ làm 05 người chết, 02 người bị thương.

⁴⁴ Tiếp tục phát huy hiệu quả mô hình Tổ liên hộ tự quản về an ninh trật tự, đến nay trên địa bàn huyện đã có 321 tổ/9 xã, thị trấn; xây dựng các mô hình tuyến đường an toàn về an ninh trật tự không có pháo nổ tại các xã, thị trấn.

⁴⁵ Tổng số cuộc thanh tra là 24 cuộc, trong đó số cuộc theo kế hoạch là 23 cuộc, số cuộc đột xuất là 01 cuộc. Nội dung thanh tra tập trung các lĩnh vực chủ yếu: đất đai, xây dựng, tài chính ngân sách, thanh tra trách nhiệm chủ tịch UBND các xã, thị trấn trong việc thực hiện các quy định pháp luật về khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng... Những vi phạm phát hiện qua các cuộc thanh tra được xử lý theo quy định, tổng số tiền sai phạm phát hiện qua thanh tra 1.333,54 triệu đồng, thu hồi tổng số tiền 1.108,75 triệu đồng.

ngành; trong đó, tập trung vào những lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực; chú trọng kiểm tra việc thực hiện kết luận, kiến nghị sau thanh tra.

IV. Công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị.

1. Xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh

** Xây dựng Đảng về chính trị và công tác tư tưởng*

Các cấp ủy Đảng từ huyện đến cơ sở đã tiếp tục đổi mới và nâng cao chất lượng công tác giáo dục chính trị tư tưởng, gắn với đổi mới, kịp thời quán triệt, học tập và xây chương trình, kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp, nhiệm kỳ 2020 - 2025 và các nghị quyết, kết luận, quy định, kế hoạch của Trung ương, Tỉnh ủy, Huyện ủy phù hợp và sát tình hình thực tiễn của địa phương⁴⁶. Lãnh đạo tổ chức tốt các đợt sinh hoạt chính trị⁴⁷; cuộc thi tìm hiểu và tuyên truyền Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp; tìm hiểu tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, kết quả giữa nhiệm kỳ Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ VIII trên địa bàn huyện⁴⁸. Hoàn thành việc nghiên cứu, biên soạn 04 công trình lịch sử của Đảng bộ địa phương, đoàn thể huyện⁴⁹. Chỉ đạo thường xuyên nắm bắt và kịp thời định hướng dư luận xã hội. Làm tốt công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới.

** Xây dựng Đảng về đạo đức*

Lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện thiết thực, hiệu quả việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị (khóa XII) và Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị (khóa XIII), gắn với thực hiện nghiêm túc Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII), Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII) và các quy định về nêu gương của cán bộ, đảng viên. Tiếp tục chỉ đạo quán triệt và thực hiện tốt chuẩn mực đạo đức của cán bộ, đảng viên phù hợp với thực tế của từng địa phương, cơ quan, đơn vị. Hàng năm, 100% cán bộ, đảng viên đăng ký và triển khai thực hiện tốt nội dung cam kết phấn đấu rèn luyện⁵⁰. Quan tâm xây dựng, phát hiện và nhân rộng các mô hình mới, cách làm sáng tạo⁵¹, gương điển hình tiên tiến về học tập và làm theo tư tưởng,

⁴⁶ Tỷ lệ đảng viên tham gia học tập Nghị quyết đạt 98% trở lên.

⁴⁷ Về các bài phát biểu của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng: “Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về chủ nghĩa xã hội và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam”; “Ra sức học tập, nỗ lực phấn đấu và rèn luyện, không ngừng làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; “Phát biểu của Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng về công tác phòng chống tham nhũng”; các chuyên đề học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh toàn khóa, hàng năm.

⁴⁸ Tổ chức Cuộc thi báo cáo viên, tuyên truyền viên giỏi năm 2021; Cuộc thi trắc nghiệm trên Internet tìm hiểu Lịch sử Đảng bộ huyện và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ VIII, nhiệm kỳ 2020-2025; Hội thi sân khấu hóa học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và tìm hiểu kết quả giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ VIII.

⁴⁹ Hoàn thành việc thẩm định, xuất bản lịch sử Đảng bộ xã Đức Phò (1982-2020); lịch sử Đảng bộ xã Gia Viễn (1985-2020); lịch sử Đảng bộ xã Tiên Hoàng (1986-2021); kỷ yếu truyền thống phong trào công nhân và công đoàn huyện Cát Tiên.

⁵⁰ Hàng năm, có 100% cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức trên địa bàn huyện đăng ký.

⁵¹ Năm 2022, Ban Thường vụ Huyện ủy thực hiện mô hình mới “Đề án nuôi bò sữa” trên địa bàn huyện; toàn huyện có 41 tập thể đăng ký xây dựng mô hình mới, cách làm sáng tạo và 100 cá nhân đăng ký xây dựng gương điển hình tiên tiến. Giai đoạn 2021-2023 có 42 mô hình mới, cách làm sáng tạo được công nhận.

đạo, đức, phong cách Hồ Chí Minh⁵². Đổi mới nội dung, hình thức giáo dục phù hợp, phát huy vai trò gương mẫu, nói đi đôi với làm của của bộ, đảng viên, nhất là vai trò người đứng đầu trong tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, tác phong, phương pháp, lề lối làm việc.

2. Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức Đảng.

Các cấp ủy, tổ chức cơ sở đảng đã tập trung quán triệt, học tập và triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 22-NQ/TW, ngày 02/02/2008 của Ban Chấp hành Trung ương (khóa X)⁵³ và Nghị quyết số 21-NQ/TW, ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương (khóa XIII)⁵⁴; tập trung nâng cao chất lượng tổ chức cơ sở Đảng và đảng viên⁵⁵. Thực hiện nghiêm các nguyên tắc trong sinh hoạt Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong Đảng; củng cố, xây dựng tổ chức cơ sở Đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên. Từ đó, vai trò, năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các tổ chức Đảng tiếp tục được nâng lên; nguyên tắc lãnh đạo của Đảng được giữ vững, dân chủ trong Đảng tiếp tục được phát huy.

3. Công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật Đảng

Lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức quán triệt, học tập và triển khai thực hiện tốt các Quy định của Trung ương về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện tốt Quy chế chất vấn trong Đảng theo quy định. Tập trung chỉ đạo xây dựng, ban hành và thực hiện tốt Quy chế làm việc, chương trình kiểm tra, giám sát toàn khóa và hàng năm⁵⁶; đồng thời chỉ đạo tổ chức thực hiện toàn diện trên các lĩnh vực, trong đó tập trung kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, chương trình, kế hoạch của các cấp ủy Đảng, nhất là Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI), (khóa XII); Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII); Chỉ thị số 05-CT/TW và Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị; Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/5/2012 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI); việc thực hiện 6 chương trình trọng tâm, 4 công trình trọng điểm theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ

⁵² Ban Thường vụ Tỉnh ủy tặng Bằng khen cho Ban Thường vụ Huyện ủy về công tác lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị, giai đoạn 2016-2021; Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen cho 02 tập thể, 03 cá nhân. Ban Thường vụ Huyện ủy đã tặng giấy khen cho 22 tập thể, 23 cá nhân; Chủ tịch UBND huyện tặng Giấy khen cho 11 tập thể và 10 cá nhân; đề nghị tỉnh khen 01 tập thể và 02 cá nhân.

⁵³ Kế hoạch số 11-KH/HU ngày, 24/5/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Kế hoạch số 26-KH/HU, ngày 27/7/2021 của Ban Thường vụ Huyện ủy về nâng cao chất lượng tổ chức cơ sở Đảng và đảng viên, giai đoạn 2021-2025.

⁵⁴ Kế hoạch số 99-KH/HU ngày 30/12/2022 của Ban Thường vụ Huyện ủy về thực hiện Chương trình hành động số 42-CTr/HU ngày 27/10/2022 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII về tăng cường củng cố, xây dựng tổ chức cơ sở Đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên trong giai đoạn mới.

⁵⁵ Tính đến 15/5/2023, Đảng bộ huyện Cát Tiên có 31 tổ chức cơ sở Đảng trực thuộc (giảm 04 tổ chức cơ sở Đảng so với đầu nhiệm kỳ), trong đó: có 12 Đảng bộ cơ sở, 19 Chi bộ cơ sở; có 130 Chi bộ trực thuộc Đảng ủy cơ sở⁵⁵, giảm 04 Chi bộ so với cuối năm 2020. Kết nạp 125 đảng viên, nâng tổng số đảng viên trong toàn Đảng bộ huyện là 2.062 đồng chí (tăng 53 đảng viên so với đầu nhiệm kỳ).

⁵⁶ Từ đầu nhiệm kỳ đến nay, Ban Thường vụ Huyện ủy kiểm tra, giám sát 274 tổ chức đảng, 24 đảng viên (trong đó: kiểm tra thường xuyên 251 tổ chức đảng, kiểm tra chuyên đề 12 tổ chức đảng, 15 đảng viên; giám sát chuyên đề 11 tổ chức đảng, 09 đảng viên). Đồng thời, Ban Thường vụ Huyện ủy chỉ đạo các tổ chức đảng, Ủy ban kiểm tra các cấp kiểm tra, giám sát tổ chức đảng, đảng viên theo quy định (Kết quả: Ủy ban kiểm tra Huyện ủy kiểm tra theo Điều lệ Đảng quy định được 40 tổ chức đảng; giám sát chuyên đề 07 tổ chức đảng, 16 đảng viên. Các Chi bộ trực thuộc Huyện ủy kiểm tra 387 đảng viên, giám sát thường xuyên 100% đảng viên. Đảng ủy cơ sở kiểm tra, giám sát chuyên đề 126 tổ chức đảng, 121 đảng viên (kiểm tra chuyên đề 77 lượt tổ chức đảng, 69 đảng viên; giám sát chuyên đề 49 lượt tổ chức đảng, 52 đảng viên). Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy cơ sở kiểm tra theo Điều lệ Đảng quy định được 127 tổ chức đảng; giám sát chuyên đề 30 tổ chức đảng, 54 đảng viên. Các Chi bộ trực thuộc Đảng ủy cơ sở kiểm tra 1.802 đảng viên, giám sát thường xuyên 100% đảng viên.

VIII và các nghị quyết chuyên đề của Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy (khóa VIII); việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao và việc chỉ đạo thực hiện công tác phòng chống, tham nhũng, lãng phí. Chú trọng kiểm tra, giám sát đối với các lĩnh vực nhạy cảm dễ xảy ra sai phạm. Qua các cuộc kiểm tra, Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy đã kịp thời chỉ ra cho các tổ chức cơ sở đảng, đảng viên thấy được những ưu điểm để phát huy và những hạn chế, khuyết điểm để khắc phục, sửa chữa.

Việc tiếp nhận, giải quyết đơn thư liên quan đến tổ chức đảng, đảng viên và xem xét thi hành kỷ luật đảng viên được thực hiện đúng quy trình⁵⁷. Công tác thi hành kỷ luật Đảng được thực hiện nghiêm minh, khách quan, đúng quy trình, quy định của Điều lệ Đảng và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Trung ương, của Tỉnh; qua đó giáo dục, răn đe, ngăn chặn, giúp đảng viên nhận thấy sai lầm, khuyết điểm, có biện pháp khắc phục, sửa chữa, góp phần tăng cường công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng⁵⁸.

4. Công tác dân vận và phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội

Tập trung chỉ đạo các cấp, các ngành quán triệt, triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 25-NQ/TW, ngày 03/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới; Quyết định số 23-QĐ/TW, ngày 30/7/2021 của Bộ Chính trị về việc ban hành Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị. Thực hiện tốt việc xây dựng và nhân rộng 64 mô hình dân vận khéo đã được công nhận trên các lĩnh vực. Chú trọng công tác dân vận trong vùng đồng bào dân tộc. Lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thành công Đại hội các đoàn thể từ huyện đến cơ sở⁵⁹; tổ chức 11 cuộc đối thoại giữa người đứng đầu cấp ủy, chính quyền với Nhân dân⁶⁰. Chỉ đạo củng cố, kiện toàn và nâng cao hiệu quả hoạt động một số Ban Chỉ đạo cấp huyện⁶¹. Hoạt động của các tôn giáo trên địa bàn huyện cơ bản theo đúng đường lối, chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội từ huyện đến cơ sở đã tích cực đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, đa dạng các hình thức tập hợp đoàn viên, hội viên và nhân dân; xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân gắn với phát huy sức mạnh tổng hợp, quyền làm chủ của Nhân dân; tích cực tuyên truyền, vận động Nhân dân tham gia phát triển kinh tế - xã hội, tiêu biểu là phát động “Toàn dân đoàn kết, quyết tâm phòng, chống dịch bệnh Covid-19” và kêu gọi ủng hộ quỹ phòng, chống Covid-19⁶²; tham gia thực hiện tốt nhiệm vụ đảm bảo quốc phòng,

⁵⁷ Từ đầu nhiệm kỳ (2020-2025) đến nay, tiếp nhận 28 đơn liên quan đến cán bộ, đảng viên. Trong đó: đã chuyển 18 đơn đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết theo quy định; 01 đơn người khiếu nại rút đơn; xếp lưu 09 đơn do đơn mao tên, không ký tên.

⁵⁸ Từ đầu nhiệm kỳ (2020-2025) đến ngày 10/4/2023, toàn Đảng bộ huyện có 48 đảng viên bị xử lý kỷ luật. Trong đó: khai trừ 03 đảng viên; cảnh cáo 10 đảng viên; cách chức 01 đảng viên; khiển trách 34 đảng viên.

⁵⁹ Hội Chữ thập đỏ, Hội Cựu chiến binh, Hội Liên hiệp Phụ nữ, Đoàn thanh niên.

⁶⁰ Cấp huyện 02 hội nghị có 528 lượt người tham gia với 20 ý kiến; cấp xã 09 hội nghị, 915 lượt người, 65 ý kiến.

⁶¹ Ban Chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở; Ban Chỉ đạo công tác Tín ngưỡng - tôn giáo; Ban Chỉ đạo Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”.

⁶² Kết quả vận động được 1.516,66 triệu đồng; vận động 21 tấn gạo, 09 tấn rau, củ, quả các loại ủng hộ Nhân dân trong và ngoài tỉnh bị ảnh hưởng dịch bệnh Covid-19.

giữ vững an ninh chính trị; thực hiện tốt vai trò giám sát, phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền theo các văn bản quy định của Bộ Chính trị⁶³.

Phát huy vai trò của già làng, người có uy tín tiêu biểu, chức sắc tôn giáo trong việc tuyên truyền, vận động thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, tích cực tham gia các phong trào thi đua yêu nước tại địa phương. Phối hợp triển khai thực hiện thiết thực, hiệu quả Cuộc vận động toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh⁶⁴; triển khai thực hiện tốt công tác dân vận chính quyền, phát huy quyền làm chủ của nhân dân, tham gia xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân; việc xây nhà đại đoàn kết cho các hộ nghèo; phối hợp tổ chức bầu cử đại biểu Quốc hội và HĐND các cấp, nhiệm kỳ 2021 – 2026, các hoạt động tiếp xúc cử tri, giám sát thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. Các đoàn thể chính trị - xã hội, tổ chức xã hội đã bám sát nhiệm vụ chính trị của huyện, thực hiện tốt chức năng nhiệm vụ theo Điều lệ quy định, góp phần quan trọng vào phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

5. Công tác tổ chức, xây dựng Đảng, đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng

Các cấp ủy, tổ chức cơ sở Đảng trực thuộc đã từng bước đổi mới phương thức lãnh đạo và nội dung hoạt động; xây dựng và thực hiện nghiêm túc quy chế làm việc; đổi mới nội dung, quy trình ban hành nghị quyết, xác định được những vấn đề trọng tâm để tập trung lãnh đạo. Thực hiện nghiêm việc đánh giá, xếp loại tổ chức cơ sở Đảng và đảng viên hàng năm. Thực hiện công tác cán bộ (sắp xếp, điều động, luân chuyển, bổ nhiệm cán bộ) đúng thẩm quyền, đảm bảo dân chủ, khách quan⁶⁵. Việc bố trí, phân công, điều động và luân chuyển được căn cứ vào tiêu chuẩn cán bộ, năng lực và trình độ cán bộ để bố trí cho phù hợp. Rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý giai đoạn 2020-2025, 2021-2026, quy hoạch lần đầu giai đoạn 2025-2030, 2026-2031 đảm bảo đúng quy trình và quy định⁶⁶. Quan tâm công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ lý luận chính trị, chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ, công chức, viên chức từ huyện đến cơ sở đáp ứng với yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới⁶⁷; rà soát, kiện toàn nhân sự, chuyển đổi vị trí việc làm cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo theo Đề án vị trí việc làm đã được cấp thẩm quyền phê duyệt. Khuyến khích cán bộ, đảng viên đổi mới, sáng tạo và bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm

⁶³ Quyết định số 217-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị về “Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội”; Quyết định số 218-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị ban hành quy định về việc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền.

⁶⁴ Đến hết năm 2022, đã công nhận 44 khu dân cư đạt tiêu chuẩn, chiếm 74,58% tổng số khu dân cư; trong đó, có 32 Khu dân cư tiêu biểu, 12 Khu dân cư kiểu mẫu.

⁶⁵ Từ đầu nhiệm kỳ đến nay đã điều động, luân chuyển, tiếp nhận, chỉ định bầu, bổ nhiệm, hiệp y, cho thôi giữ chức vụ, giới thiệu bầu 228 lượt cán bộ, đảng viên.

⁶⁶ Quy hoạch lần đầu Ủy viên Ban Chấp hành Đảng bộ huyện giai đoạn 2025 – 2030 với 41 đồng chí; cán bộ chủ chốt cấp huyện với 14 đồng chí.

⁶⁷ Cử đào tạo: Thạc sĩ: 5 đ/c (năm 2022). Lý luận chính trị: Cao cấp: 22 đ/c (năm 2020: 5 đ/c; năm 2021: 7 đ/c; năm 2022: 6 đ/c, 4 tháng đầu năm 2023 đăng ký dự tuyển: 04 đ/c); Trung cấp: 83 đ/c (năm 2021 phối hợp Trường Chính trị tỉnh mở 01 lớp Trung cấp chính trị tại huyện với 80 học viên; năm 2022: cử 02 đ/c đi học tại Trường Chính trị tỉnh; 4 tháng đầu năm 2023: đăng ký 01 đ/c); mở 01 lớp Tiếng dân tộc Mạ tại huyện với 65 học viên.

theo Kết luận số 14-KL/TW, ngày 22/9/2021 của Bộ Chính trị (khóa XIII). Quán triệt và thực hiện nghiêm Quy định số 205-QĐ/TW, ngày 23/9/2019 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền. Công tác tạo nguồn, giáo dục, phát triển đảng viên luôn được các cấp ủy, tổ chức Đảng quan tâm đúng mức; chất lượng đảng viên mới kết nạp được nâng lên⁶⁸. Chú trọng nâng cao chất lượng phát triển đảng viên gắn với sàng lọc, kiên quyết đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng theo Chỉ thị số 28-CT/TW, ngày 21/01/2019 của Ban Bí thư⁶⁹. Chỉ đạo tổ chức thành công Đại hội Chi bộ dưới cơ sở, bầu cử trưởng thôn nhiệm kỳ 2022 - 2025 theo quy định⁷⁰. Tiếp tục chỉ đạo rà soát, thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy hệ thống chính trị và phù hợp với điều kiện thực tiễn, đảm bảo hiệu lực, hiệu quả theo Nghị quyết Trung ương 6 (khóa XII)⁷¹; Giai đoạn 2021 - 2022 đã thực hiện sáp nhập 04 trường học, giảm 04 trường học (01 trường mầm non và 03 trường tiểu học), giảm 13 biên chế⁷². Tiếp tục thực hiện việc tinh giản biên chế theo Nghị quyết số 39-NQ/TW, ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị⁷³. Chỉ đạo thực hiện tốt các chính sách cán bộ và công tác bảo vệ chính trị nội bộ, kịp thời rà soát, xác minh, làm rõ và kết luận những trường hợp có vấn đề về lịch sử chính trị và chính trị hiện nay, phục vụ công tác cán bộ và phát triển đảng viên⁷⁴.

Lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức quán triệt, thực hiện đổi mới và nâng cao chất lượng sinh hoạt Chi bộ theo Kết luận số 18-KL/TW, ngày 22/9/2017 của Ban Bí thư; Ban Thường vụ Huyện ủy ban hành Kế hoạch số 26-KH/HU ngày 27/7/2021 về nâng cao chất lượng tổ chức đảng và đảng viên, nhiệm kỳ 2020 - 2025; Kế hoạch số 99-KH/HU ngày 30/12/2022 về thực hiện Chương trình hành động số 42-CTr/TU ngày 27/10/2022 của Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW ngày 16/6/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII) về tăng cường củng cố, xây dựng tổ chức cơ sở Đảng và nâng cao chất lượng đảng viên trong giai đoạn mới. Hầu hết các Chi bộ đều thực hiện tốt công tác quản lý, giáo dục, rèn luyện đội ngũ cán bộ, đảng viên; quán triệt thực hiện nghiêm túc Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII), Kết luận Trung ương 4 (khóa XIII) và học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, các quy định về nêu gương đối với cán bộ, đảng viên; quán triệt đảng viên đang công tác thường xuyên giữ mối liên hệ với tổ chức

⁶⁸ Từ tháng 8/2020 đến nay, đã mở 08 lớp bồi dưỡng kết nạp Đảng cho 401 quần chúng ưu tú, 05 lớp bồi dưỡng lý luận chính trị đảng viên mới cho 159 đảng viên. Từ đầu nhiệm kỳ (tháng 08/2020) đến nay (hết tháng 4/2023) đã kết nạp 125 đảng viên.

⁶⁹ Từ đầu nhiệm kỳ (tháng 8/2020) đến nay (hết tháng 4/2023) đã cho ra khỏi Đảng 09 đảng viên; xóa tên trong danh sách đảng viên 17 đồng chí.

⁷⁰ Có 131/131 Chi bộ trực thuộc Đảng ủy cơ sở tổ chức Đại hội Chi bộ nhiệm kỳ 2022 - 2025; trong đó có 96 chi bộ bầu chi ủy; 26 chi bộ bầu Bí thư, Phó Bí thư; 10 Chi bộ bầu Bí thư; trong đó: Bí thư kiêm Trưởng thôn 12 đồng chí; Phó Bí thư Chi bộ kiêm Trưởng thôn 9 đồng chí; Chi ủy viên kiêm Trưởng thôn 04 đồng chí.

⁷¹ Tiếp tục thực hiện mô hình Trường Ban Dân vận Huyện ủy đồng thời là Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc huyện; Trường Ban Tuyên giáo Huyện ủy đồng thời là Giám đốc Trung tâm Bồi dưỡng chính trị huyện. Hiện có 05 Bí thư Đảng ủy đồng thời là Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, thị trấn. Giải thể Phòng Dân tộc huyện, chuyển chức năng nhiệm vụ, biên chế của Phòng Dân tộc vào Văn phòng HĐND và UBND huyện.

⁷² Năm 2021: Sáp nhập Trường Mầm non Mỹ Lâm vào Trường Mầm non Nam Ninh: Giảm 03 biên chế; Sáp nhập Trường Tiểu học Mỹ Lâm vào Trường Tiểu học Nam Ninh: Giảm 04 biên chế; sáp nhập Trường Tiểu học Tư Nghĩa vào Trường Tiểu học Quảng Ngãi: Giảm 02 biên chế. Năm 2022: Sáp nhập Trường Tiểu học Võ Thị Sáu vào Trường Tiểu học Lê Hồng Phong: Giảm 04 biên chế.

⁷³ Tổng số 53 biên chế, trong đó: Khối Đảng - đoàn thể: 04 biên chế, khối cơ quan chính quyền: 12 biên chế; đơn vị sự nghiệp: 17 biên chế; xã, thị trấn: 20 biên chế.

⁷⁴ Từ đầu nhiệm kỳ (tháng 8/2020) đến nay (hết tháng 4/2023) đã kết luận tiêu chuẩn chính trị 568 trường hợp.

đảng và Nhân dân nơi cư trú; tinh thần, trách nhiệm, tác phong, lề lối làm việc của cán bộ, đảng viên ngày càng được nâng cao.

6. Tiếp tục đổi mới tổ chức bộ máy và hoạt động chính quyền

Bộ máy chính quyền từ huyện đến cơ sở tiếp tục được kiện toàn. Lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thành công Cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026. Lãnh đạo Hội đồng nhân dân đổi mới nội dung, phương thức hoạt động và giám sát những vấn đề quan trọng, bức xúc được cử tri quan tâm; kịp thời thể chế hóa chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tăng cường công tác giám sát, tiếp xúc cử tri, tiếp công dân, xử lý đơn thư, khiếu nại, tố cáo của công dân. Hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp tiếp tục thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ theo luật định; chú trọng đổi mới và nâng cao chất lượng các kỳ họp, hoạt động giám sát và tiếp xúc cử tri; đề nghị cơ quan nhà nước tăng cường trách nhiệm trong thực hiện các nội dung chất vấn. Tổ chức các cuộc họp chuyên đề để giải quyết các vấn đề phát sinh trong phát triển kinh tế - xã hội. Tổ chức tiếp dân theo quy chế, quy định.

Ủy ban nhân dân các cấp đã bám sát nhiệm vụ của cấp ủy, triển khai thực hiện nghiêm túc các nghị quyết của Hội đồng nhân dân, có nhiều giải pháp tích cực để tăng cường công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực. Thực hiện tốt quy chế làm việc, quy chế phối hợp giữa chính quyền với Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động, quản lý, điều hành của chính quyền các cấp; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, cải cách hành chính gắn với thực hiện quy chế dân chủ cơ sở để làm tốt công tác dân vận chính quyền; chú trọng công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có bản lĩnh chính trị vững vàng, trình độ cao, năng lực tốt, đạo đức lối sống trong sáng, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

7. Công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

Kịp thời chỉ đạo tổ chức học tập, quán triệt và triển khai thực hiện hiệu quả nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Trung ương, của Tỉnh ủy, Huyện ủy về lãnh đạo công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực⁷⁵; tuyên truyền, quán triệt nội dung bài phát biểu, kết luận của đồng chí Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng, Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Tiếp tục

⁷⁵ Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố cáo, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; Kết luận số 84-KL/TW ngày 29/7/2020 của Bộ Chính trị về tổng kết 15 năm thực hiện Nghị quyết số 49-NQ/TW của Bộ Chính trị khóa IX về Chiến lược cải cách tư pháp đến năm 2020; Chỉ thị số 26-CT/TW, ngày 09/11/2018 của Bộ Chính trị và Hướng dẫn số 04-HD/TW, ngày 09/12/2020 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với các cơ quan bảo vệ pháp luật trong công tác điều tra, xử lý các vụ án, vụ việc; Quy định số 11-QĐ/TW ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong công tác tiếp công dân, đối thoại trực tiếp với công dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân; Chỉ thị số 16-CT/TU ngày 15/02/2022 về lãnh đạo, chỉ đạo công tác nội chính; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và cải cách tư pháp năm 2022 trên địa bàn tỉnh; Chỉ thị số 25-CT/TU ngày 06/02/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về lãnh đạo, chỉ đạo đối với công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2023 trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 30-KH/TU ngày 22/02/2022 về thực hiện Quy định số 205-QĐ/TW của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức chạy quyền; Chỉ thị số 25-CT/TU ngày 06/02/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về lãnh đạo, chỉ đạo đối với công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2023 trên địa bàn tỉnh; Chương trình hành động số 32-CTr/TU ngày 18/7/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Lâm Đồng thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XI về công tác nội chính, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và cải cách tư pháp; Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố cáo, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực...

chỉ đạo tăng cường công tác thanh tra, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án, phát hiện sớm, xử lý nghiêm minh các vụ việc, vụ án.

Phát huy vai trò, trách nhiệm của các cơ quan đại biểu dân cử, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức thành viên và Nhân dân trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Nhìn chung việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trên địa bàn huyện luôn được các cấp ủy Đảng, các cơ quan, đơn vị quan tâm chú trọng và đạt được kết quả quan trọng, góp phần đáng kể cho sự phát triển kinh tế - xã hội và giữ vững an ninh chính trị của địa phương.

D. ĐÁNH GIÁ CHUNG

I. Kết quả đạt được

Qua nửa nhiệm kỳ thực hiện nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ VIII, kinh tế của huyện tiếp tục phát triển, cơ cấu kinh tế chuyển dịch đúng hướng; 11/14 chỉ tiêu cơ bản đạt và vượt so với nghị quyết đề ra⁷⁶. Trên lĩnh vực nông nghiệp, đã thực hiện việc đánh giá thổ nhưỡng, cải tạo vườn tạp, xây dựng vườn mẫu, chuyển đổi diện tích điều kém hiệu quả sang trồng các loại cây có giá trị kinh tế cao; bước đầu chuyển từ chăn nuôi nhỏ lẻ sang chăn nuôi tập trung; triển khai thực hiện Đề án phát triển đàn bò sữa trên địa bàn huyện giai đoạn 2020- 2025, định hướng đến năm 2030 đạt kết quả tốt. Công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng, phòng chống cháy rừng được chú trọng. Duy trì và nâng cao các tiêu chí xã nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao. Các ngành công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp tiếp tục phát triển, duy trì các cơ sở sản xuất sản phẩm nông nghiệp có thể mạnh về nguồn nguyên liệu tại chỗ. Tỷ lệ tăng thu ngân sách bình quân hàng năm đạt khá, quản lý chi ngân sách chặt chẽ, tiết kiệm. Công tác quản lý quy hoạch, trật tự xây dựng, đô thị được tăng cường. Việc thực hiện Chương trình xây dựng kết cấu hạ tầng đồng bộ giai đoạn 2021-2025 đạt kết quả tốt; các công trình, dự án trên địa bàn huyện, nhất là đối với các công trình trọng điểm được tập trung triển khai thực hiện. Tập trung thực hiện tốt công tác quản lý đất đai, tài nguyên khoáng sản, bảo vệ môi trường.

Lĩnh vực văn hóa, xã hội được quan tâm và đạt nhiều kết quả. Chỉ đạo thực hiện chuyển đổi số trên các lĩnh vực của đời sống xã hội. Các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao được duy trì và phát triển. Chất lượng giáo dục ở các cấp học ngày càng được nâng cao; quan tâm công tác đào tạo, phát triển và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực. Lãnh đạo thực hiện có hiệu quả công tác phòng, chống dịch bệnh trên người; nâng cao chất lượng khám chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe cho nhân dân. Thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, thực hiện đồng bộ các giải pháp giảm nghèo, công tác đào tạo nghề; thực hiện tốt Chương trình phát triển toàn diện vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Triển khai thực hiện nghiêm, quyết liệt các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh về công tác cải cách hành chính.

⁷⁶ Các chỉ tiêu đã đạt so với lộ trình đề ra đến năm 2025 đó là: Tổng giá trị sản xuất (GO); thu nhập bình quân đầu người; tổng thu ngân sách Nhà nước; tỷ lệ độ che phủ rừng; tỷ lệ tăng dân số tự nhiên; tỷ lệ hộ nghèo; tỷ lệ thôn, buôn, gia đình văn hóa, đô thị văn minh; xã, thị trấn đạt Bộ tiêu chí quốc gia về y tế; xã nông thôn mới; tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm y tế; quốc phòng an ninh. Các chỉ tiêu tiếp tục phấn đấu: tỷ lệ trường đạt chuẩn; tỷ lệ dân số đô thị sử dụng nước sạch; 01 chỉ tiêu không đạt theo Nghị quyết đề ra: Tỷ lệ tổ chức cơ sở đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ hàng năm. (Có phụ biểu chi tiết kèm theo)

Chỉ đạo tuyên truyền chủ trương, đường lối, chính sách đối ngoại, hội nhập quốc tế của Đảng và Nhà nước. Giữ vững quốc phòng – an ninh trên địa bàn huyện; tổ chức diễn tập khu vực phòng thủ cấp huyện, xã theo kế hoạch đề ra; thực hiện tốt công tác giao quân hàng năm. Thực hiện có hiệu quả các biện pháp đảm bảo an toàn giao thông. Các cấp ủy, chính quyền đã thực hiện tốt công tác tiếp dân và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật.

Công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị có nhiều chuyển biến tích cực. Chất lượng công tác giáo dục chính trị tư tưởng trong cán bộ, đảng viên được nâng lên. Năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức Đảng và chất lượng đảng viên được nâng lên. Hiệu lực quản lý, điều hành của chính quyền các cấp trên các lĩnh vực tiếp tục được nâng lên; hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội từ huyện đến cơ sở đã có nhiều chuyển biến tích cực.

II. Khuyết điểm, yếu kém, nguyên nhân và bài học kinh nghiệm.

1. Khuyết điểm, yếu kém

- Việc thực hiện một số chỉ tiêu, nhiệm vụ kinh tế - xã hội đến thời điểm giữa nhiệm kỳ chưa đạt theo lộ trình như: Tỷ lệ trường đạt chuẩn, tỷ lệ dân số đô thị sử dụng nước sạch.

- Việc thực hiện một số chương trình trọng tâm chưa thực sự hiệu quả: Chương trình thu hút đầu tư, Chương trình phát triển thương mại, dịch vụ gắn với du lịch. Kinh tế tập thể phát triển chậm, hoạt động của một số hợp tác xã hiệu quả chưa cao. Thực hiện một số công trình trọng điểm còn chậm. Kết quả giảm nghèo, đào tạo nghề và giải quyết việc làm chưa thực sự bền vững. Công tác cải cách hành chính có việc chưa đồng bộ, tỷ lệ số hóa hồ sơ, tiếp nhận giải quyết hồ sơ trực tuyến, thanh toán trực tuyến còn hạn chế.

- Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tuy được giữ vững, nhưng vẫn còn tiềm ẩn yếu tố phức tạp, khó lường; một số mô hình toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc chưa thật sự phát huy hiệu quả.

- Công tác quản lý, giáo dục chính trị tư tưởng cho cán bộ, đảng viên có lúc, có nơi chưa tốt; tính nêu gương của người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu ở một số ít cơ quan, đơn vị, tổ chức chưa được phát huy đúng mức. Chất lượng sinh hoạt của một số ít tổ chức đảng còn có mặt hạn chế; công tác phát triển đảng viên còn chậm; tình trạng đảng viên vi phạm đến mức phải xử lý kỷ luật cho ra khỏi Đảng và xóa tên đảng viên có chiều hướng gia tăng.

- Việc triển khai xây dựng mô hình mới, cách làm sáng tạo ở một số cấp ủy, tổ chức cơ sở Đảng, cơ quan, đơn vị bước đầu còn lúng túng.

- Việc tham mưu của UBKT các cấp cho cấp ủy về kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nghị quyết của Đảng có thời điểm chưa toàn diện.

- Nội dung, phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội tuy có đổi mới nhưng chưa thực sự toàn diện. Công tác phối hợp triển khai thực hiện các cuộc vận động, phong trào thi đua ở một số địa phương, cơ sở chưa thật sự đồng bộ.

2. Nguyên nhân và bài học kinh nghiệm

2.1. Nguyên nhân kết quả đạt được

Tập thể Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Thường trực Huyện ủy luôn được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên, trực tiếp của Thường trực, Ban Thường vụ Tỉnh ủy; nêu cao tinh thần đoàn kết, thống nhất, chấp hành nghiêm quy chế làm việc và các nguyên tắc của Đảng. Từ đó tạo sự đồng thuận, thống nhất trong hệ thống chính trị và nhân dân, là nguồn lực, động lực cho phát triển kinh tế - xã hội.

- Trong lãnh đạo, điều hành cấp ủy, chính quyền thể hiện sự chủ động, sáng tạo, quyết liệt và đổi mới trong việc cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI và Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ VIII.

- Tập trung lãnh đạo nâng cao hiệu lực hiệu quả quản lý, điều hành của chính quyền, nâng cao tinh thần trách nhiệm của cán bộ, công chức trong thực thi công vụ.

- Chú trọng công tác kiểm tra, giám sát tổ chức đảng, đảng viên; phát huy vai trò tiên phong gương mẫu của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu cấp ủy, chính quyền. Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể trong vận động nhân dân thực hiện chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách của Nhà nước.

2.2. Nguyên nhân khuyết điểm, yếu kém

** Nguyên nhân khách quan:*

- Nguồn nhân lực, tài chính, về cơ sở hạ tầng, khoa học và công nghệ còn hạn chế; ảnh hưởng của hiện tượng biến đổi khí hậu, diễn biến thời tiết không thuận lợi, giá vật tư đầu vào tăng cao, thị trường tiêu thụ một số sản phẩm thiếu ổn định, đặc biệt là đại dịch bệnh Covid-19 trong những năm đầu nhiệm kỳ diễn biến phức tạp đã ảnh hưởng lớn đến các mặt của đời sống xã hội.

- Mặt trái của cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ 4 và sự phát triển của mạng xã hội đã tác động đến tư tưởng, nhận thức của một số cán bộ, đảng viên.

- Việc thay đổi một số cơ chế, chính sách trong quản lý đầu tư xây dựng cơ bản, làm ảnh hưởng lớn đến công tác giải phóng mặt bằng, thi công, giải ngân vốn đầu tư công. Hồ sơ về thủ tục đất đai phát sinh lớn, việc đo đạc, chỉnh lý biên động đất đai còn chậm.

** Nguyên nhân chủ quan:*

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của một số cấp ủy, tổ chức cơ sở Đảng chưa toàn diện, thiếu trọng tâm, trọng điểm. Công tác quản lý, điều hành của chính quyền các cấp trên một số lĩnh vực còn thiếu đồng bộ.

- Vai trò của người đứng đầu một số cơ quan, đơn vị chưa được phát huy; công tác dự báo tình hình chưa sát thực tiễn; năng lực tổ chức thực hiện nhiệm vụ của một số cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan, đơn vị chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Công tác phối hợp giải quyết công việc và triển khai thực hiện

nhiệm vụ giữa cơ quan, đơn vị và địa phương trên một số lĩnh vực hiệu quả chưa cao.

- Nhận thức của một bộ phận nhân dân về thực hiện chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước còn hạn chế.

2.3. Bài học kinh nghiệm

- Phải giữ gìn sự đoàn kết, thống nhất cao trong toàn Đảng bộ, trước hết là trong Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Thường trực cấp ủy, trên cơ sở thực hiện nghiêm túc các nguyên tắc và Điều lệ Đảng. Phát huy dân chủ, trí tuệ trong Đảng làm hạt nhân thúc đẩy phát huy dân chủ trong xã hội. Chú trọng xây dựng, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân, xây dựng mối quan hệ mật thiết, gắn bó giữa Đảng với nhân dân. Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức lãnh đạo của Đảng theo hướng gần dân, sát cơ sở nhằm tháo gỡ kịp thời những khó khăn, vướng mắc ngay từ cơ sở.

- Kịp thời ban hành các nghị quyết, chương trình, kế hoạch chuyên đề để cụ thể hóa các chỉ thị, nghị quyết của cấp trên và cấp mình; xác định những khâu đột phá trong phát triển kinh tế - xã hội để phát huy nội lực, kịp thời tranh thủ sự quan tâm đầu tư hỗ trợ của Trung ương, của tỉnh để triển khai thực hiện các chương trình, dự án trên địa bàn huyện. Chú trọng phát triển kinh tế phải gắn liền với văn hóa và giải quyết tốt các vấn đề xã hội, tập trung chăm lo củng cố quốc phòng, giữ vững an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội.

- Xây dựng đội ngũ cán bộ có bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, năng lực; phát huy vai trò, trách nhiệm của đội ngũ cán bộ lãnh đạo chủ chốt các ngành, các cấp, nhất là người đứng đầu phải thực sự gương mẫu, năng động sáng tạo, sâu sát cơ sở, có tính quyết đoán cao, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì nhiệm vụ chung. Chăm lo công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị gắn với thực hiện tốt công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ từ huyện đến cơ sở đáp ứng với yêu cầu nhiệm vụ được giao.

- Phải gắn việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao của cán bộ, đảng viên với việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII), Kết luận Hội nghị Trung ương 4 (khóa XIII) và các quy định về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ, gắn với thực hiện tốt công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Phát động sâu rộng các phong trào thi đua yêu nước tại địa phương; làm tốt công tác thi đua - khen thưởng, biểu dương và nhân rộng những cách làm hay, hiệu quả, các gương điển hình tiên tiến, tạo động lực phấn đấu và không khí thi đua sôi nổi trong toàn Đảng bộ.

Phần thứ hai

MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI; CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐẢNG, XÂY DỰNG HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ GIAI ĐOẠN 2023- 2025

I. Nhận định tình hình

1. Thuận lợi

Các cơ chế, chính sách của Trung ương, của tỉnh sẽ tạo nhiều cơ hội thuận lợi cho sự phát triển chung của tỉnh Lâm Đồng, trong đó có huyện Cát Tiên; những kết quả đạt được sau 35 năm hình thành và phát triển huyện sẽ tiếp tục tạo động lực cho sự phát triển của địa phương trong thời gian tới; tình hình an ninh chính trị trên địa bàn huyện được giữ vững, quốc phòng luôn đảm bảo; một số công trình, dự án đã hoàn thành đưa vào sử dụng sẽ phát huy hiệu quả sẽ tạo động lực quan trọng cho phát triển kinh tế - xã hội của huyện. Tinh thần đoàn kết, quyết tâm khắc phục khó khăn, phấn đấu vươn lên của cả hệ thống chính trị tiếp tục được phát huy; năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở Đảng và đảng viên có nhiều chuyển biến tích cực, khẳng định được vai trò hạt nhân trong lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ chính trị của từng cơ quan, đơn vị; đội ngũ cán bộ từ huyện đến cơ sở được đào tạo, chuẩn hóa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

2. Khó khăn

Trong những năm tới tình hình kinh tế trong nước nói chung, tỉnh Lâm Đồng và huyện Cát Tiên nói riêng vẫn còn khó khăn, thách thức. Tình hình biến đổi khí hậu, dịch bệnh có khả năng tiếp tục diễn biến phức tạp, giá cả vật tư đầu vào và thị trường tiêu thụ sản phẩm không ổn định ảnh hưởng đến sản xuất và đời sống của người dân; hiệu quả kinh tế từ hoạt động du lịch, dịch vụ còn hạn chế. Đời sống một bộ phận nhân dân, nhất là vùng sâu, vùng đồng bào dân tộc thiểu số tuy được cải thiện nhưng còn khó khăn so với mặt bằng chung; tỷ lệ hộ nghèo giảm nhưng chưa bền vững.

II. Quan điểm và mục tiêu

Trên cơ sở kết quả đạt được, những hạn chế, khuyết điểm, nguyên nhân và bài học kinh nghiệm, tiếp tục nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở Đảng; tăng cường vai trò quản lý, điều hành của chính quyền các cấp; tập trung chăm lo xây dựng hệ thống chính trị vững mạnh toàn diện gắn với phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân để thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu, nhiệm vụ theo Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ VIII.

Tập trung lãnh đạo triển khai thực hiện tốt 6 chương trình trọng tâm, 4 công trình trọng điểm và các nhiệm vụ đột phá, các giải pháp chủ yếu cơ bản mà Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ VIII đề ra. Chỉ đạo tăng cường công tác xã hội hóa đầu tư xây dựng các công trình góp phần phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; đồng thời tiếp tục huy động mọi nguồn lực phát triển kinh tế - xã hội bền vững, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân. Tiếp tục thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Kết luận số 01-KL/TW về tiếp tục Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) và Kết luận Hội nghị Trung ương 4 (khóa XIII).

III. Nhiệm vụ, giải pháp

1. Lĩnh vực kinh tế

Tiếp tục tập trung triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp cơ cấu lại ngành nông nghiệp nhằm nâng cao giá trị gia tăng và phát triển toàn diện, bền vững theo Nghị quyết số 06-NQ/HU ngày 09/4/2021 của Ban chấp hành Đảng bộ huyện khóa VIII và Nghị quyết số 21-NQ/TU ngày 27/10/2022 của Tỉnh ủy. Phát triển các vùng sản xuất hàng hóa tập trung, mở rộng sản xuất ứng dụng công nghệ cao, sản xuất an toàn theo hướng hữu cơ. Đổi mới hình thức tổ chức sản xuất, mở rộng truy xuất nguồn gốc, xây dựng mã số vùng trồng gắn với liên kết sản xuất và tiêu thụ nông sản theo chuỗi giá trị góp phần nâng cao giá trị sản xuất trên đơn vị diện tích đạt 80-90 triệu đồng/ha. Thực hiện việc chuyển đổi diện tích điều trên đất dốc; tiếp tục thực hiện có hiệu quả Đề án phát triển chăn nuôi Bò sữa giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030. Quản lý, vận hành và phát huy hiệu quả tưới của các công trình thủy lợi phục vụ sản xuất. Tăng cường công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn.

Thực hiện tốt công tác quản lý, bảo vệ, phát triển rừng và trồng rừng, trồng cây xanh giai đoạn 2021-2025. Xây dựng, nhân rộng các mô hình kinh tế lâm nghiệp; thực hiện có hiệu quả việc giao khoán quản lý bảo vệ rừng gắn với chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng. Tập trung các nguồn lực nâng cao chất lượng tiêu chí xã nông thôn mới, xây dựng xã nông thôn mới nâng cao, nông thôn mới kiểu mẫu; xây dựng huyện nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu. Tiếp tục triển khai kế hoạch phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp đoạn 2021-2025. Triển khai có hiệu quả các đề án, kế hoạch về phát triển thương mại, dịch vụ gắn với du lịch trên địa bàn huyện. Phát triển và nâng cao chất lượng các loại hình dịch vụ (vận tải, ngân hàng, bưu chính viễn thông, lưu trú...); tiếp tục kêu gọi đầu tư Trung tâm thương mại huyện.

Hoàn thành Quy chế quản lý quy hoạch huyện và các xã, thị trấn. Hoàn thành quy hoạch chung đô thị Cát Tiên, Phước Cát đến năm 2035. Tranh thủ các nguồn vốn để triển khai đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng đồng bộ, hiệu quả và hiện đại. Giải quyết các tồn tại, vướng mắc trong công tác bồi thường giải phóng mặt bằng, đẩy nhanh tiến độ thi công và giải ngân vốn đầu tư các công trình sau khi được phân bổ vốn; phối hợp chặt chẽ đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án, công trình do sở ngành làm chủ đầu tư. Nâng cao tỷ lệ dân số đô thị sử dụng nước sạch trên địa bàn huyện. Tiếp tục đề nghị Tỉnh bố trí vốn mở rộng nâng cấp Nhà máy nước tập trung của huyện.

Tập trung chỉ đạo thực hiện quyết liệt nhiệm vụ thu ngân sách trên địa bàn theo Đề án thu ngân sách nhà nước hàng năm. Quản lý chặt chẽ chi ngân sách nhà nước đảm bảo đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước; Tăng cường công tác quản lý và sử dụng hiệu quả tài sản công, thực hiện tốt Luật Phòng, chống tham nhũng; Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Phát huy hiệu quả nguồn vốn tín dụng để phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

2. Lĩnh vực văn hóa - xã hội, đối ngoại và hội nhập quốc tế

Tập trung lãnh đạo công tác giảm nghèo, phấn đấu tỷ lệ hộ nghèo đến năm 2025 thấp hơn mức bình quân chung của tỉnh. Thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội. Duy trì và nâng cao chất lượng công tác khám chữa bệnh cho nhân dân; thực hiện tốt các biện pháp phòng chống dịch bệnh Covid-19 đảm bảo thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19. Duy trì tỷ lệ bảo hiểm y tế đạt từ 95% trở lên (năm 2025). Triển khai thực hiện có hiệu quả chương trình giáo dục phổ thông trên địa bàn theo các kế hoạch, đề án trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo giai đoạn 2021-2025. Đầu tư nâng cấp trang thiết bị dạy học theo hướng chuẩn hóa, từng bước hiện đại, đồng bộ đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục⁷⁷. Tiếp tục thực hiện Đề án sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn huyện Cát Tiên giai đoạn 2021-2025.

Tiếp tục thực hiện tốt phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”; thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang; tập trung các tiêu chí xây dựng thị trấn Phước Cát đạt chuẩn đô thị văn minh; phát triển phong trào thể dục, thể thao quần chúng. Đẩy mạnh chuyển đổi số, thực hiện tốt Quyết định số 06/QĐ-TTg, ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030. Ra mắt và tổ chức vận hành Trung tâm điều hành thông minh (IOC) phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của huyện. Quản lý thiết chế văn hóa ở cơ sở; sắp xếp, nâng cấp nhà sinh hoạt cộng đồng thôn, tổ dân phố đảm bảo sinh hoạt của nhân dân. Bảo tồn và phát huy các lễ hội dân tộc truyền thống.

Lãnh đạo thực hiện có hiệu quả công tác cải cách hành chính, Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính nâng cao vai trò, trách nhiệm, chất lượng, hiệu quả giải quyết công việc, góp phần nâng mức độ hài lòng của người dân, tăng chỉ số cải cách hành chính của huyện. Tiếp tục thực hiện sắp xếp, kiện toàn cơ cấu tổ chức, bộ máy theo Nghị quyết số 18-NQ/TW, 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương khoá XII.

Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức trong cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và nhân dân về chủ trương, đường lối, chính sách đối ngoại, hội nhập quốc tế của Đảng và Nhà nước. Tăng cường quảng bá hình ảnh của huyện Cát Tiên trên các báo, tạp chí, trang thông tin điện tử huyện về ổn định, đổi mới, phát triển để thu hút các nhà đầu tư. Phát huy nội lực cùng với tranh thủ tối đa nguồn lực từ bên ngoài để thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh của địa phương.

3. Tăng cường quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu

Chỉ đạo thực hiện có hiệu quả quy hoạch sử dụng đất, kế hoạch sử dụng giai đoạn 2021-2025 và kế hoạch sử dụng đất hàng năm. Tập trung thực hiện công tác

⁷⁷ Rà soát các tiêu chí trong xây dựng các trường học đạt chuẩn quốc gia trên địa bàn. Phấn đấu đến năm 2025 có trên 94% số trường đạt chuẩn quốc gia, trong đó có 19% số trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2.

đo đạc, chỉnh lý biến động đất đai trong nhân dân. Tăng cường công tác quản lý Nhà nước về khai thác khoáng sản trên địa bàn huyện. Nâng cao chất lượng, khả năng cung ứng của các dịch vụ cung cấp nước sạch để nâng cao tỷ lệ hộ dân sử dụng nước sạch. Tổ chức làm việc với nhà đầu tư hoàn thành thủ tục trình cấp có thẩm quyền xây dựng Nhà máy xử lý rác thải huyện.

4. Đảm bảo quốc phòng - an ninh, giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội

Lãnh đạo thực hiện nghiêm các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương, Tỉnh ủy về lãnh đạo nhiệm vụ quốc phòng - an ninh. Tiếp tục xây dựng thực lực cách mạng ở cơ sở; xây dựng nền quốc phòng toàn dân và thế trận an ninh nhân dân vững chắc; chỉ đạo tổ chức diễn tập khu vực phòng thủ theo đúng nội dung kế hoạch đề ra. Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt công tác tuyển quân hàng năm đạt chỉ tiêu cấp trên giao; quan tâm công tác huấn luyện, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh cho các đối tượng theo quy định. Tăng cường các biện pháp đảm bảo an toàn giao thông và kiểm chế tai nạn giao thông; đẩy mạnh Phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc” với phương châm “Tự quản, tự phòng, tự hòa giải”. Lãnh đạo thực hiện tốt công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo của công dân; Đẩy mạnh cải cách tư pháp, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thanh tra, điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án theo Kết luận số 79-KL/TW ngày 28/7/2010 của Bộ Chính trị.

5. Công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị

5.1. Công tác chính trị tư tưởng

Tập trung lãnh đạo đổi mới nội dung, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho cán bộ, đảng viên, tạo sự thống nhất trong Đảng, sự đồng thuận trong xã hội. Kịp thời tổ chức quán triệt học tập, triển khai thực hiện và sơ kết, tổng kết các nghị quyết, chỉ thị, kết luận của Trung ương, Chương trình hành động, kế hoạch của Tỉnh ủy và Huyện ủy. Chú trọng tuyên truyền, giáo dục chủ nghĩa Mác - Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và nhiệm vụ chính trị của địa phương đối với cán bộ, đảng viên và Nhân dân, nhất là đối với thế hệ trẻ.

Xác định công tác tư tưởng là nhiệm vụ quan trọng, thường xuyên của tổ chức Đảng và đảng viên; luôn đi trước một bước, từ đó tăng cường đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, phản bác các luận điệu sai trái, xuyên tạc của các thế lực thù địch. Chủ động bám sát cơ sở, nắm chắc tình hình, kịp thời thông tin, định hướng dư luận xã hội; chú trọng tổng kết thực tiễn, nghiên cứu lý luận; tiếp tục đổi mới nội dung, chương trình, phương pháp giáo dục lý luận chính trị; nâng cao chất lượng công tác khoa giáo và nghiên cứu, biên soạn lịch sử Đảng.

5.2. Xây dựng Đảng về đạo đức

Các cấp ủy, tổ chức cơ sở Đảng tiếp tục quán triệt và thực hiện nghiêm túc Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII), Kết luận số 21-KL/TW, ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII); Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị, gắn với các quy định của Đảng về nêu gương, chú

trọng giáo dục đạo đức cách mạng cho cán bộ, đảng viên; coi trọng công tác kiểm tra, giám sát và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; đề cao kỷ luật, kỷ cương của Đảng, tính tiên phong, gương mẫu, tinh thần, trách nhiệm, tác phong, lề lối làm việc của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức. Tiếp tục xây dựng, phát hiện và nhân rộng mô hình mới, cách làm sáng tạo, gương điển hình về học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, tạo sức lan tỏa mạnh mẽ trong toàn Đảng bộ.

5.3. Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở Đảng

Tập trung củng cố, xây dựng tổ chức cơ sở Đảng và nâng cao chất lượng đội ngũ đảng viên trong giai đoạn mới, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong việc nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở Đảng và chất lượng đội ngũ đảng viên. Tiếp tục thực hiện nghiêm quy chế làm việc, các nguyên tắc trong sinh hoạt Đảng; phát huy dân chủ, tạo sự đoàn kết, thống nhất trong Đảng. Đổi mới và nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ; quán triệt đảng viên đang công tác thường xuyên giữ mối liên hệ với tổ chức đảng và nhân dân nơi cư trú. Quan tâm công tác tạo nguồn, giáo dục, phát triển đảng viên đảm bảo số lượng và chất lượng, trong đó chú trọng tạo nguồn đảng viên thanh niên nhập ngũ, đảng viên trong lực lượng dân quân tự vệ.

Thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Trung ương 6 (khóa XII), gắn với việc tinh giản biên chế, Đề án vị trí việc làm và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức đảm bảo hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp đảm bảo theo quy trình và quy định; tiếp tục quan tâm công tác đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, bố trí cán bộ. Thực hiện tốt các văn bản của Trung ương, của Tỉnh ủy về công tác cán bộ; đổi mới mạnh mẽ, đồng bộ công tác cán bộ, đảm bảo dân chủ, công khai, minh bạch, khách quan; tuyển chọn, phân công, bố trí cán bộ đúng người, đúng việc. Tập trung lãnh đạo công tác chuẩn bị nhân sự Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ IX, nhiệm kỳ 2025 - 2030.

5.4. Đổi mới mạnh mẽ, nâng cao chất lượng, hiệu quả xây dựng đội ngũ cán bộ; công tác bảo vệ chính trị nội bộ

Tập trung lãnh đạo xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp đủ phẩm chất, năng lực, uy tín, ngang tầm nhiệm vụ. Rà soát, bổ sung quy hoạch cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp; quan tâm công tác đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, bố trí, sử dụng cán bộ. Tiếp tục cụ thể hóa và thực hiện tốt các văn bản của Trung ương về công tác cán bộ; đổi mới mạnh mẽ, đồng bộ công tác cán bộ, đảm bảo dân chủ, công khai, minh bạch, khách quan; tuyển chọn, phân công, bố trí cán bộ đúng người, đúng việc. Khuyến khích cán bộ, đảng viên đổi mới, sáng tạo và bảo vệ cán bộ dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung theo Kết luận số 14-KL/TW, ngày 22/9/2021 của Bộ Chính trị. Thực hiện nghiêm túc Quy định số 205-QĐ/TW, ngày 23/9/2019 của Bộ Chính trị về kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ và chống chạy chức, chạy quyền. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện tốt công tác bảo vệ chính trị nội bộ theo quy định.

5.5. Công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng

Tiếp tục lãnh đạo thực hiện hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ Chương trình kiểm tra, giám sát hàng năm và Chương trình kiểm tra, giám sát toàn khóa. Chỉ đạo thực hiện tốt chiến lược công tác kiểm tra, giám sát Đảng đến năm 2030. Thực hiện nghiêm túc các văn bản, quy định⁷⁸ của Đảng về kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật Đảng. Chỉ đạo thực hiện quyết liệt, thường xuyên, toàn diện công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng; trong đó, coi trọng công tác tự kiểm tra, giám sát của cấp ủy, tổ chức đảng và đảng viên; kết hợp kiểm tra, giám sát thường xuyên với kiểm tra, giám sát theo chuyên đề; tăng cường kiểm tra, giám sát những lĩnh vực, địa bàn dễ xảy ra tham nhũng, tiêu cực. Nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát của cấp ủy, Ủy ban Kiểm tra cấp ủy các cấp; kịp thời giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định của Đảng.

5.6. Công tác dân vận và phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội

Lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt các quan điểm, chủ trương của Đảng, tư tưởng Hồ Chí Minh về công tác dân vận trong tình hình mới theo Nghị quyết số 04-NQ/HU ngày 22/12/2020 của Ban Thường vụ Huyện ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội giai đoạn 2021 - 2025. Chỉ đạo thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở; kịp thời nắm bắt tình hình, tăng cường tiếp xúc, đối thoại với nhân dân. Chú trọng xây dựng và nhân rộng các mô hình dân vận khéo, các phong trào thi đua yêu nước, xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh trên các tất cả các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh, quốc phòng gắn với việc thực hiện Kết luận số 01-KL/TW, ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Chỉ đạo Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội tiếp tục đổi mới nội dung và phương thức hoạt động, đa dạng hóa các hình thức tập hợp, hướng về cơ sở; thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động thực hiện nhiệm vụ chính trị của địa phương; nâng cao chất lượng giám sát và phản biện xã hội, tham gia góp ý xây dựng Đảng.

5.7. Đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng; tiếp tục đổi mới tổ chức bộ máy và hoạt động của chính quyền

Lãnh đạo thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 28-NQ/TW, ngày 17/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII) về tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo, cầm quyền của Đảng đối với hệ thống chính trị trong giai đoạn mới. Tiếp tục nâng cao hiệu quả hoạt động, chất lượng giám sát của Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp. Đổi mới, nâng cao chất lượng các kỳ họp, tiếp xúc cử tri; thực hiện tốt chức năng giám sát, thẩm định. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành của Ủy ban nhân dân các cấp trên từng lĩnh vực. Đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành

⁷⁸ Quy định số 22-QĐ/TW, ngày 28/7/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XIII) về công tác kiểm tra, giám sát và kỷ luật Đảng; Quy định số 69-QĐ/TW, ngày 06/7/2022 của Bộ Chính trị về kỷ luật tổ chức đảng và đảng viên vi phạm; Quy định số 37-QĐ/TW, ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về những điều đảng viên không được làm; Quy định số 109-QĐi/TW ngày 02/01/2018 của Ban Bí thư về công tác kiểm tra của tổ chức Đảng đối với việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên

chính, nâng cao sự hài lòng của người dân; xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ công. Thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở và công tác dân vận chính quyền. Đề cao vai trò, trách nhiệm người đứng đầu trong chỉ đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, địa phương phân công phụ trách. Chú trọng đổi mới phương pháp, lề lối làm việc khoa học, sáng tạo, thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương, đạo đức công vụ, văn hóa công sở của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức nhằm nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ được giao. Sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị đảm bảo đúng quy định.

5.8. Công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực

Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo các cấp, các ngành thực hiện hiệu quả các văn bản chỉ đạo về công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực. Kiên quyết, kiên trì thực hiện các biện pháp đấu tranh, ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, tiêu cực với quyết tâm chính trị cao hơn, mạnh mẽ, quyết liệt, hiệu quả hơn; trong đó chú trọng việc chỉ đạo điều tra, xác minh, xử lý, giải quyết các vụ án, vụ việc tham nhũng, tiêu cực nghiêm trọng, phức tạp, dư luận xã hội quan tâm. Nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của các cơ quan, đơn vị phòng, chống tham nhũng. Chỉ đạo kiểm soát có hiệu quả tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn. Phát huy tốt vai trò, trách nhiệm của các cơ quan đại biểu dân cử, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và Nhân dân trong đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

IV. Một số kiến nghị, đề xuất UBND tỉnh, Tỉnh ủy giải quyết.

1. Việc xây dựng Cụm công nghiệp Cát Tiên:

Hiện nay, trên địa bàn huyện chưa có quỹ đất để xây dựng Cụm công nghiệp để thu hút đầu tư, tạo động lực phát triển kinh tế - xã hội, thu hút các dự án theo kế hoạch của huyện và dần tiến tới tự chủ ngân sách. Đề xuất Thường trực Tỉnh ủy, UBND tỉnh xem xét chủ trương đầu tư xây dựng Cụm công nghiệp Cát Tiên theo Quyết định số 184/QĐ-UBND ngày 27/01/2022 của UBND tỉnh và hỗ trợ kinh phí bồi thường giải phóng mặt bằng Cụm công nghiệp Cát Tiên để tạo quỹ đất thu hút đầu tư trên địa bàn huyện.

2. Về hoạt động khai thác khoáng sản

Thực hiện Quyết định số 9105/QĐ-UBND-TL ngày 28/11/2022 của UBND tỉnh; Văn bản số 3433/STNMT-KS&TTN ngày 30/12/2022 của Sở Tài nguyên và Môi trường, UBND huyện đề xuất 04 mỏ khoáng sản, trong đó 03 mỏ khoáng sản được quy hoạch; 01 mỏ khoáng sản đã được Sở Tài nguyên và Môi trường tích hợp vào quy hoạch khoáng sản giai đoạn 2021-2030 (Tổng diện tích 65,2 ha, trong đó: thị trấn Phước Cát 4,43 ha; thị trấn Cát Tiên 49,83 ha; xã Quảng Ngãi 3,54 ha; xã Gia Viễn 7,4 ha. Tuy nhiên, đến nay các điểm mỏ chưa được UBND tỉnh phê duyệt kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

Để thuận lợi trong công tác quản lý khai thác khoáng sản trên địa bàn, bổ sung nguồn thu ngân sách địa phương, kính đề nghị UBND tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn tháo gỡ và sớm phê duyệt kế hoạch đấu giá quyền khai thác

khoáng sản (đợt 1) năm 2023 theo Văn bản số 52/UBND-TL ngày 03/01/2023 và Văn bản số 521/UBND-TL ngày 18/01/2023 của UBND tỉnh Lâm Đồng.

3. Kiến nghị sớm bố trí vốn nâng cấp mở rộng đường ĐT 721 thành quốc lộ 55B

4. Về triển khai Kế hoạch cơ cấu lại ngành nông nghiệp hướng đến toàn diện, bền vững

Hiện nay, nguồn lực của huyện rất hạn chế, kiến nghị tỉnh có cơ chế hỗ trợ về chính sách đặc thù đối với huyện, để có nguồn lực trong triển khai thực hiện chương trình chuyển đổi cây điều kém hiệu quả (nhu cầu chuyển đổi khoảng 3.000 ha, chiếm 50% tổng diện tích cây điều toàn huyện) và phát triển đàn bò sữa (hỗ trợ kinh phí mua con giống, trang thiết bị nuôi bò sữa, xây dựng các mô hình chăn nuôi an toàn sinh học...).

Trên đây là Báo cáo sơ kết giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ VIII, nhiệm kỳ 2020 – 2025; mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu giai đoạn 2023 – 2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Cát Tiên.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy,
- Các Ban xây dựng Đảng của Tỉnh ủy,
- Đ/c Bùi Thăng – UVBTVTU,
- Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy,
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực HĐND huyện,
- UBND huyện,
- Các đồng chí Huyện ủy viên,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Huyện ủy,
- MTTQVN và các đoàn thể huyện,
- Các TCCS Đảng trực thuộc,
- Lưu VPHU.

**T/M HUYỆN ỦY
BÍ THƯ**

Nguyễn Tiến Dũng